



HỒ SƠ NĂNG LỰC STP Group

Khởi điểm vững chắc - Nền tảng vững bền



THÔNG TIN LIÊN HỆ

Địa chỉ

Trụ sở STP Group
Số T151, Lô đất H4, Khu đấu giá 31ha,
Thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, Hà Nội



Điện thoại

Hotline: 19000246



Online

Email: infor@stpgroup.com.vn
Website: Stpgroup.com.vn



Mục lục

Câu chuyện STP Group	08
Tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi	
Mô hình vận hành	
Kế hoạch kinh doanh trong giai đoạn 5 năm	
Câu chuyện thương hiệu STP Infra	
Câu chuyện thương hiệu STP Aquatech	
Quy mô và Năng lực doanh nghiệp	18
Giới thiệu 3 nhà máy	
Giới thiệu cấu trúc khối văn phòng	
Các dự án ESG của Tập đoàn	
Các dự án của STP Infra	
Các dự án của STP Aquatech	
Các đối tác hợp tác	56
Đối tác hạ tầng nuôi biển	
Đối tác con giống nuôi biển	
Đối tác tái chế rác thải biển	
Các văn bản, giấy phép	58
Hoạt động nghiên cứu và đào tạo của Tập đoàn	72
Hoạt động Tập đoàn	76



THƯ NGỎ CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Với ước mơ trở thành doanh nghiệp kinh tế xanh, bền vững và để lại giá trị cho cộng đồng, xã hội. STP chúng tôi vận hành trên nền tảng giá trị cốt lõi

"Đạo đức - Trí tuệ - Nghị lực".

Kính gửi Quý đối tác, Quý khách hàng và cán bộ công nhân viên.

Đại diện STP Group, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành và sâu sắc tới cán bộ công nhân viên, Quý khách hàng và đối tác đã đồng hành và chia sẻ, hợp tác với STP trong suốt thời gian qua.

Với ước mơ trở thành doanh nghiệp kinh tế xanh, bền vững và để lại giá trị cho cộng đồng, xã hội. STP chúng tôi vận hành trên nền tảng giá trị cốt lõi "Đạo đức - Trí tuệ - Nghị lực".

Với tư duy của người tiên phong, "tâm - thân - tuệ" luôn hướng tới sự cống hiến, phụng sự, mang tới cho xã hội những giá trị đích thực, tốt đẹp nhất.

Ông **Phạm Quốc Chính**
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



THƯ NGỎ CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Làm kinh tế tuần hoàn bằng mọi cách,
không làm bằng mọi giá.

Từ khởi sự kinh doanh với ngành nhựa, tôi luôn đau đầu các vấn đề liên quan tới môi trường. Vì vậy, tôi đã lựa chọn hướng đi riêng là sản xuất và cung cấp các dòng sản phẩm từ vật liệu HDPE thân thiện với môi trường.

Được sản xuất theo dây chuyền tiên tiến, nguyên vật liệu cao cấp nhập khẩu với các tiêu chuẩn khắt khe, các sản phẩm HDPE của STP Group đã được thị trường đón nhận để sử dụng rộng rãi trong hệ thống các công trình như: Cấp nước sạch nông thôn, thoát nước thải, thủy lợi, tưới tiêu nông nghiệp, phòng cháy chữa cháy, truyền tải, hút cát...

Trên con đường phát triển và vươn ra thế giới, tôi cũng luôn khát khao bảo vệ màu xanh của biển cả quê hương, giúp người dân làm giàu bền vững từ biển. STP đã cùng các đối tác khảo sát thị trường, nghiên cứu và phát triển dòng sản phẩm HDPE phục vụ nuôi trồng thủy sản trên biển, thay đổi các loại vật liệu truyền thống, bảo đảm giá trị kinh tế cho ngư dân và xây dựng môi trường bền vững.

STP quyết định trở thành đơn vị tiên phong xây dựng kinh tế tuần hoàn tại Việt Nam bằng các dự án đáp ứng được tiêu chuẩn kinh tế xanh và bảo vệ môi trường, chống lại biến đổi khí hậu.

Bà **Nguyễn Hải Bình**
TỔNG GIÁM ĐỐC



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ STP GROUP



ÔNG PHẠM QUỐC CHÍNH

Chủ tịch HĐQT



BÀ NGUYỄN THỊ HẢI BÌNH

THÀNH VIÊN HĐQT, TGD STP GROUP

CỔ ĐÔNG STP GROUP



ÔNG NGUYỄN VĂN THẮNG

Thành viên HĐQT STP Group



ÔNG NGUYỄN QUỐC CƯỜNG

Thành viên HĐQT STP Group



BÀ ĐỖ THỊ NGÂN

Thành viên HĐQT STP Group



ÔNG NGUYỄN HOÀNG CHƯƠNG

Thành viên HĐQT STP Group



ÔNG VŨ ANH TƯ

Thành viên HĐQT STP Group



BÀ HÀ THỊ THẢO

Thành viên HĐQT STP Group



ÔNG NGUYỄN HẢI HÀ

Thành viên HĐQT STP Group



ÔNG VŨ THÀNH CÔNG

Thành viên HĐQT STP Group



01. Câu chuyện STP Group

Câu chuyện thương hiệu

Mô hình vận hành

Kế hoạch kinh doanh trong giai đoạn 5 năm

Câu chuyện thương hiệu STP Infra
(Ngành hàng hạ tầng nông nghiệp)

Câu chuyện thương hiệu STP Aquatech
(Ngành hàng thủy hải sản)

Về STP Group

Câu chuyện thương hiệu



Tầm nhìn

Top 5 doanh nghiệp cung cấp hạ tầng cho ngành nông nghiệp xanh và bền vững.



Giá trị cốt lõi

Xây dựng cộng đồng những người tử tế và khác biệt dựa trên các giá trị:

ĐẠO ĐỨC - TRÍ TUỆ - NGHỊ LỰC

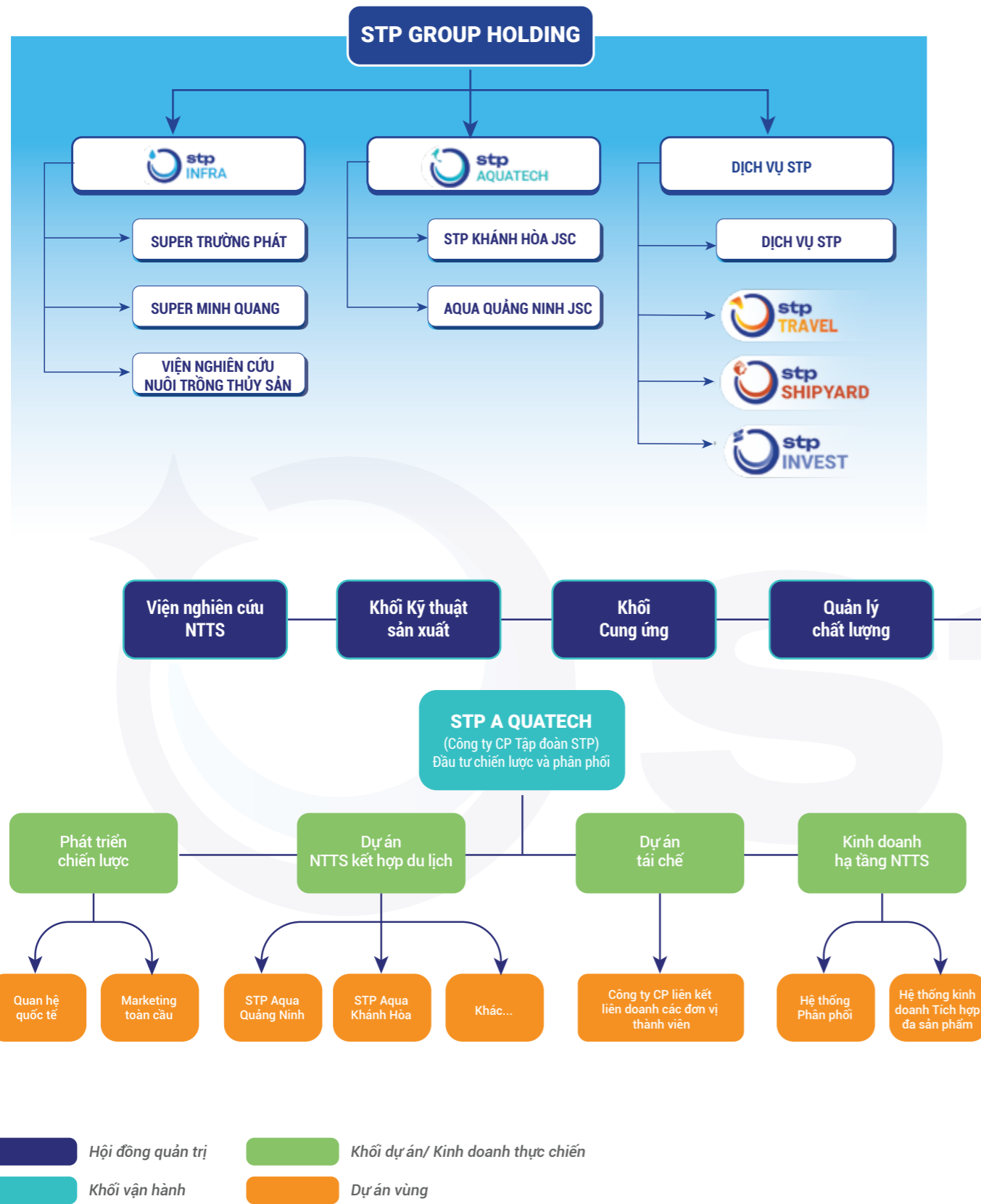
Sứ mệnh

STP Group tiên phong trong công cuộc xây dựng chuỗi kinh tế xanh, mang lại sự phát triển bền vững cho đời sống người dân và môi trường.

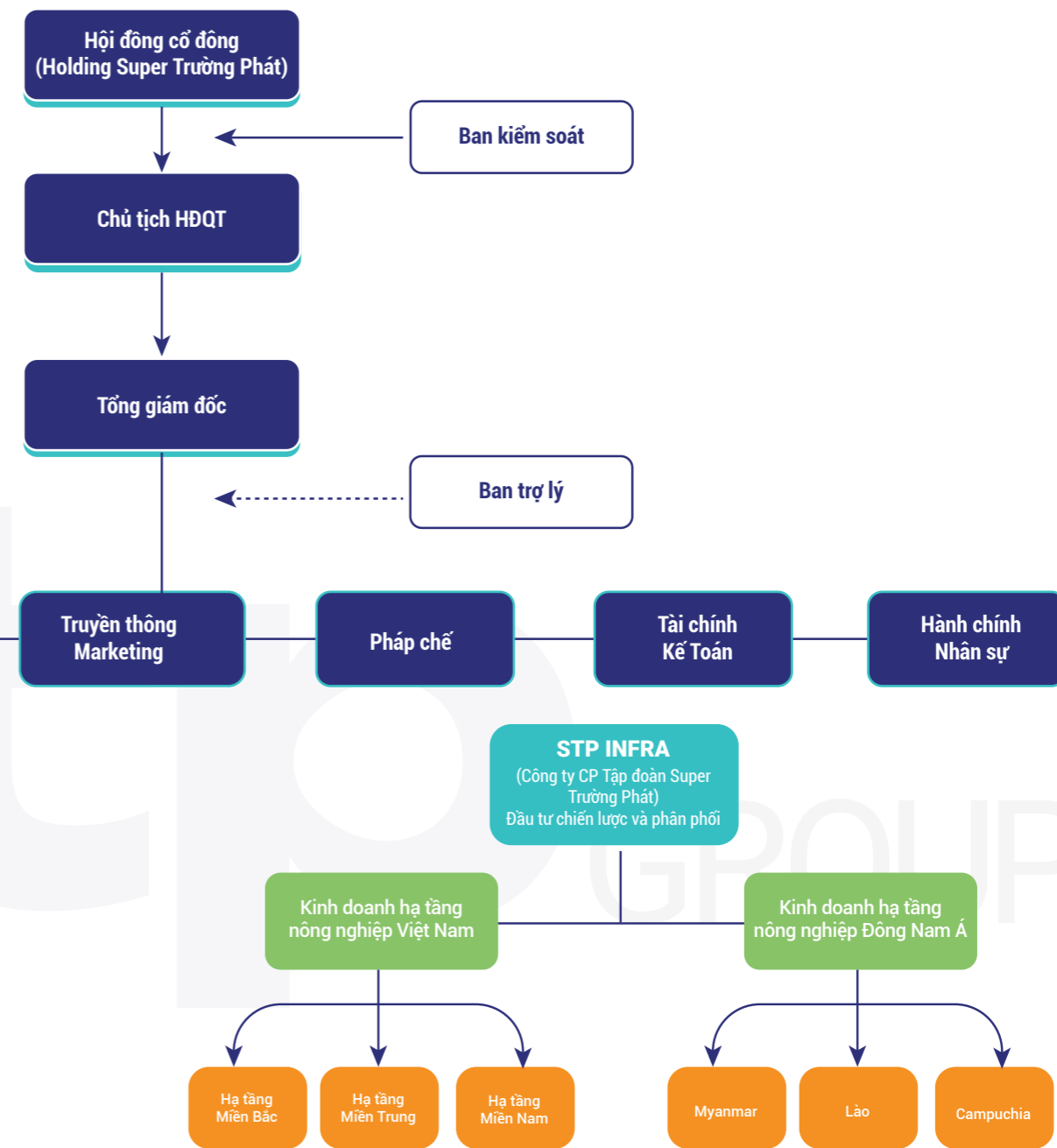




Mô hình quản trị



Mô hình vận hành





Trong giai đoạn 5 năm



Mở rộng kinh doanh

Mở rộng sản phẩm, ngành nghề xoay quanh hệ sinh thái các sản phẩm xanh, sản phẩm chuỗi bền vững, bảo vệ môi trường. Nhân bản ra các nước trong khu vực.



Thực hành và chuyển đổi

Thực hành ESG Tập đoàn và đầu tư chuyển đổi các dự án ESG hiện tại thành dự án xúc tiến thương mại quốc gia.



Mục tiêu

Tập đoàn có hệ sinh thái xanh, nhân bản mô hình chuỗi và doanh thu 2.000 tỷ.



Giải pháp hạ tầng từ ống nhựa HDPE

Câu chuyện thương hiệu

STP INFRA

STP Infra tin rằng: Những công trình vĩ đại luôn cần có một nền tảng vững chắc. Do đó, chúng tôi luôn sẵn sàng cùng đối tác tìm ra giải pháp đúng đắn cho các công trình thông qua việc sử dụng những vật liệu bền chắc nhất.

STP Infra không chỉ mang đến lợi ích kinh tế lâu dài mà còn góp phần đặt nền móng cho sự phồn vinh cũng như sự phát triển của cộng đồng, xã hội bền vững.

Hơn 1 thập kỷ qua, STP Infra là đơn vị tiên phong trong việc ứng dụng sản phẩm HDPE cho các công trình xây dựng, đặc biệt là các công trình cấp thoát nước. Từ đó, đặt nền móng cho sự phát triển vững bền của cộng đồng, xã hội và đất nước.



STP Infra - Vững vàng cùng thời gian



STP Aquatech - Vững nền tảng, vững cơ nghiệp



Tiên phong hạ tầng thủy hải sản

Câu chuyện thương hiệu

STP Aquatech

Thủy hải sản Việt Nam đang đứng trước cơ hội lớn để bứt phá vượt bậc về cả chất và lượng. Điều đó góp phần vào công cuộc phát triển kinh tế của đất nước.

Tuy nhiên, sự phát triển nhanh chóng không có nghĩa là đánh đổi tương lai để tập trung vào lợi ích ngắn hạn trước mắt. Thách thức lớn nhất là làm sao để thủy hải sản có thể phát triển bền lâu.

STP Aquatech tin rằng: Một cơ nghiệp, một ngành công nghiệp, một nền kinh tế bền vững luôn cần nền tảng vững vàng. Từ đó, mở ra những cơ hội tích lũy, cải tiến và bứt phá.

Cũng vì lẽ đó, STP Aquatech sẵn sàng đồng hành cùng các đối tác để xây dựng ngành thủy hải sản bền vững ngay từ nền móng - Hạ tầng. Dựa trên nền móng đó, bất kể ai tham gia ngành thủy hải sản đều có thể gây dựng được cơ nghiệp bền vững cùng thiên nhiên.



02.

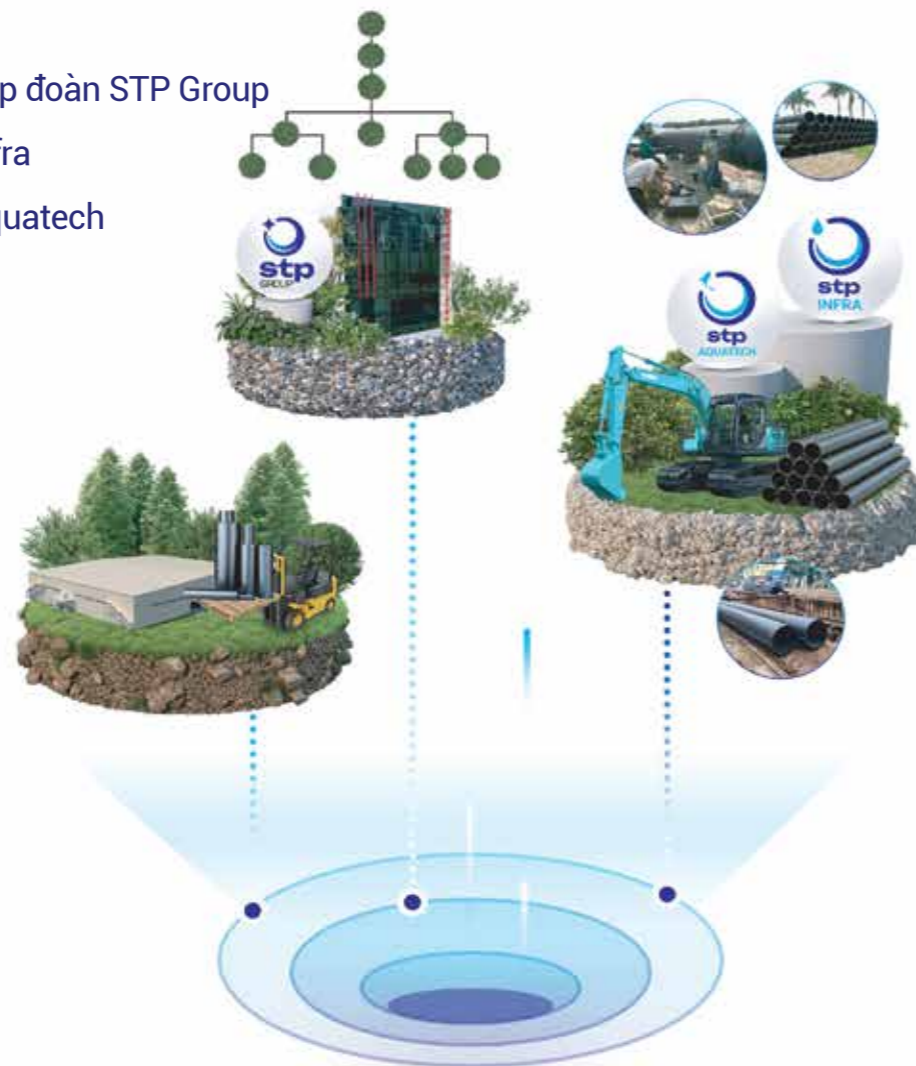
Quy mô & năng lực doanh nghiệp

Giới thiệu 3 nhà máy

Các dự án ESG của Tập đoàn STP Group

Các dự án của STP Infra

Các dự án của STP Aquatech



Quy mô chung

Giới thiệu 3 nhà máy

Đáp ứng các tiêu chuẩn TCVN, DIN, QCVN16, QCDP, ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 trên toàn hệ thống. Đồng thời, mạnh dạn đầu tư những dây chuyền sản xuất và máy móc thiết bị hiện đại nhất từ các quốc gia châu Âu, châu Á phát triển. Mỗi sản phẩm mang nhãn hiệu STP Group đều cam kết có chất lượng đạt tiêu chuẩn.



Quy mô chung

Giới thiệu 3 nhà máy

STP Group sở hữu 3 nhà máy sản xuất tại Hưng Yên, Thái Bình và Quảng Ngãi. Mỗi năm, công ty cung ứng ra thị trường 138.00 tấn ống - phụ kiện HDPE và các sản phẩm cho lĩnh vực nuôi trồng thủy sản.



**Nhà máy
Thái Bình**

**Nhà máy
Hưng Yên**

**Nhà máy
Quảng Ngãi**

STT	Hạng mục	Nhà máy Thái Bình	Nhà máy Hưng Yên	Nhà máy Quảng Ngãi
1	Giới thiệu nền tảng của nhà máy	7 năm kinh nghiệm	12 năm kinh nghiệm	10 năm kinh nghiệm
2	Diện tích (m2)	11.000	50.000	18.000
3	Sản phẩm	Phao nổi, phao nâng và phụ kiện từ nguyên liệu HDPE	Ống HDPE D20 đến D1200, lồng HDPE các quy cách cho miền Bắc, miền Trung và xuất khẩu	Đóng/sửa chữa tàu thuyền composite, tàu cá vỏ gỗ/thép /composite, tàu mới.
4	Máy móc, phương tiện và thiết bị	05 máy thổi phao	15 dây chuyền	Các máy móc phục vụ công tác đóng tàu
5	Năng lực sản xuất	Gần 20.000 tấn/năm	Gần 80.000 tấn/năm	38.000 tấn ống và lồng HDPE/năm; 50 tàu/năm trong đó khả năng đóng mới cano nhỏ (dưới 14m) là 30 cái và 6 tàu lớn (14-40m) mỗi năm.
6	Năng lực sản xuất	Dưới 50 người	Dưới 100 người	Dưới 50 người
7	Quy trình và dây chuyền sản xuất	TCCS 01:2023/STPGroup, QĐCĐP08:2020/QN	ISO9001:2015; QCVN16:2019/BXD; TCVN7305; DIN8074; DIN8075	ISO9001:2015; QCVN16:2023/BXD; TCVN7035; DIN8074; DIN8075



DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ

Đặt tiêu chí chất lượng lên hàng đầu, STP Group tập trung đầu tư cho hệ thống trang thiết bị thí nghiệm và thử nghiệm hiện đại. Phòng thí nghiệm của STP Group là phòng thí nghiệm hàng đầu trong các đơn vị sản xuất sản phẩm HDPE được Văn phòng Công nhận chất lượng (BoA) - Bộ Khoa học Công nghệ chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC17025:2005.

Đây là tiêu chuẩn được tất cả các tổ chức trong nước sử dụng để đánh giá công nhận năng lực phòng thí nghiệm. Vì vậy, kết quả kiểm tra và thử nghiệm của phòng thí nghiệm STP Group đảm bảo tính chính xác, độ tin cậy và được các tổ chức quốc tế công nhận.

STT	DANH MỤC THIẾT BỊ	XUẤT XỨ	SỐ LƯỢNG	SẢN LƯỢNG
MÁY MÓC THIẾT BỊ SẢN XUẤT				
1	Dây truyền đèn ống HDPE D20 đến D90	Nhập khẩu	02 bộ	2.320
2	Dây truyền đèn ống HDPE D20 đến D110	Nhập khẩu	02 bộ	4.320
3	Dây truyền đèn ống HDPE D50 đến D125	Nhập khẩu	02 bộ	5.184
4	Dây truyền đèn ống HDPE D90 đến D251	Nhập khẩu	01 bộ	6.912
5	Dây truyền đèn ống HDPE D90 đến D315	Nhập khẩu	01 bộ	6.192
6	Dây truyền đèn ống HDPE D110 đến D315	Đức	01 bộ	6.912
7	Dây truyền đèn ống HDPE D140 - D500	Nhập khẩu	01 bộ	7.776
8	Dây truyền đèn ống HDPE D315 đến D710	Nhập khẩu	01 bộ	5.184
9	Dây truyền đèn ống HDPE D200 đến D500	Nhập khẩu	02 bộ	6.912
10	Dây truyền đèn ống HDPE D280 đến D630	Nhập khẩu	02 bộ	7.776
11	Dây truyền đèn ống HDPE D630 đến D1200	Nhập khẩu	01 bộ	10.368
12	Máy thổi phao HDPE D800	Nhập khẩu	02 bộ	490
13	Máy thổi phao HDPE D1200	Nhập khẩu	02 bộ	490
14	Máy thổi phao HDPE D2500	Nhập khẩu	01 bộ	455
15	Máy ép phun M1 1800T	Nhập khẩu	01 bộ	50
16	Máy ép phun M2 2400T	Nhập khẩu	01 bộ	65
17	Máy ép phun M3 3500T	Nhập khẩu	01 bộ	85

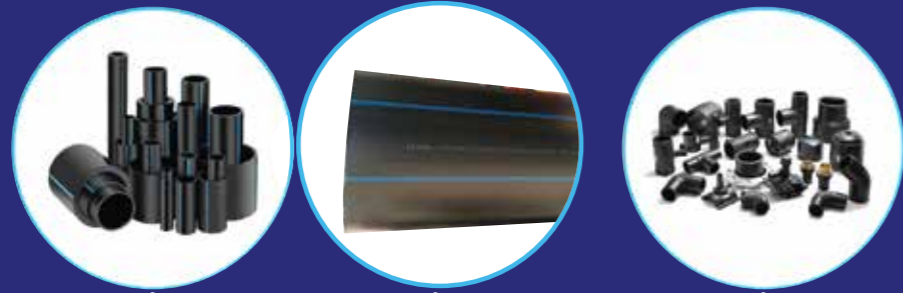
THIẾT BỊ PHÒNG LAB 				
1	Máy thổi áp lực khí	Nhập khẩu	Bộ	02
2	Máy đo độ uốn cong	Nhập khẩu	Bộ	02
3	Máy test áp lực	Nhập khẩu	Bộ	01
4	Máy test độ va đập ống	Nhập khẩu	Bộ	02
5	Hệ thống thử áp lực thủy tĩnh	Nhập khẩu	Bộ	01
6	Máy đo độ giãn dài vật liệu HDPE	Nhập khẩu	Bộ	03
7	Máy đo chất lượng nhựa MI	Nhập khẩu	Bộ	01

MÁY MÓC THIẾT BỊ HỖ TRỢ 				
1	Máy hàn ống HDPE D160	Nhập khẩu	Bộ	20
2	Máy hàn ống HDPE D200	Nhập khẩu	Bộ	25
3	Máy hàn ống HDPE D250	Nhập khẩu	Bộ	30
4	Máy hàn ống HDPE D315	Nhập khẩu	Bộ	30
5	Máy hàn ống HDPE D450	Nhập khẩu	Bộ	20
6	Máy hàn ống HDPE D630	Nhập khẩu	Bộ	30
7	Máy hàn ống HDPE D800	Nhập khẩu	Bộ	15
8	Máy hàn ống HDPE D1200	Nhập khẩu	Bộ	15
9	Máy hàn bịt đầu tự động số	Nhật Bản	Bộ	02
10	Máy nén khí 75KW	Nhật Bản	Bộ	02
11	Hệ thống làm lạnh nước 55KW	Nhật Bản	Hệ thống	03
12	Hệ thống làm lạnh nước 75KW	Nhập khẩu	Hệ thống	03
13	Xe nâng 2 tấn	Nhập khẩu	Chiếc	02
14	Xe nâng 2.5 tấn	Nhập khẩu	Chiếc	02
15	Xe nâng 3 tấn	Nhập khẩu	Chiếc	02
16	Xe nâng 3.5 tấn	Nhật Bản	Chiếc	02

HẠNG MỤC VẬN TẢI 				
1	Xe tải 5 tấn	Hàn Quốc	Chiếc	10
2	Xe tải 8 tấn	Hàn Quốc	Chiếc	08
3	Xe tải 16 tấn	Hàn Quốc	Chiếc	08



STP Group là doanh nghiệp sản xuất và cung cấp giải pháp trọn gói cho hạ tầng nông ngư nghiệp với các sản phẩm:



Ống HDPE D20

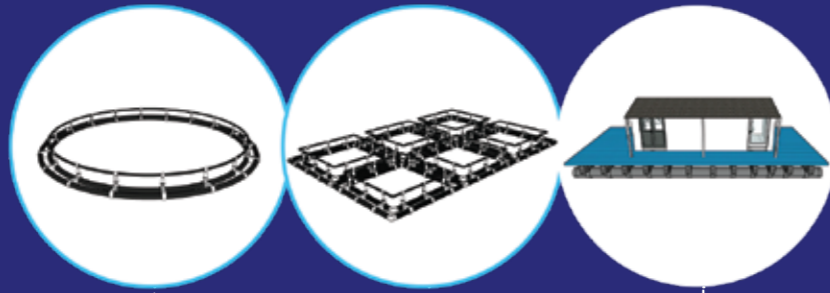
→ Ống HDPE D1200

Phụ kiện HDPE

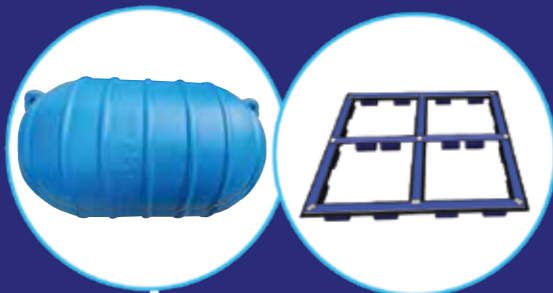


Ống gân sóng 2 lớp

Phụ kiện ống gân sóng 2 lớp



Hệ thống lồng/giàn nổi HDPE cho nuôi trồng thủy sản đa dạng kích thước và kiểu dáng cho từng vùng nuôi



Phao nổi Blue

Lồng phao hạ tầng HDPE

NGUYÊN LIỆU ĐẦU VÀO

Các sản phẩm của STP Group sử dụng nguyên vật liệu có chất lượng cao và ổn định, nhập khẩu từ các nhà cung cấp nổi tiếng từ Ả Rập, Hàn Quốc



대한유화주식회사
KOREA PETROCHEMICAL IND. CO., LTD.



ỐNG GÂN SÓNG 2 LỚP

STT	DANH NGHĨA	ĐƯỜNG KÍNH TRONG (MM)	ĐƯỜNG KÍNH NGOÀI (MM)	BỀ DÀY THÀNH ỐNG (MM)	ĐỘ CỨNG VÒNG (KN/m ²)	CHIỀU DÀI (m)
SN4						
01	Ø 150	150 ± 3%	174 ± 3%	12 ± 3%	4.0	6.0
02	Ø 200	200 ± 3%	228 ± 3%	14 ± 3%	4.0	6.0
03	Ø 250	250 ± 3%	286 ± 3%	18 ± 3%	4.0	6.0
04	Ø 300	300 ± 3%	344 ± 3%	22 ± 3%	4.0	6.0
05	Ø 400	400 ± 3%	456 ± 3%	28 ± 3%	4.0	6.0
06	Ø 500	500 ± 3%	580 ± 3%	40 ± 3%	4.0	6.0
SN8						
01	Ø 150	150 ± 3%	174 ± 3%	12 ± 3%	8.0	6.0
02	Ø 200	200 ± 3%	228 ± 3%	14 ± 3%	8.0	6.0
03	Ø 250	250 ± 3%	286 ± 3%	18 ± 3%	8.0	6.0
04	Ø 300	300 ± 3%	344 ± 3%	22 ± 3%	8.0	6.0
05	Ø 400	400 ± 3%	456 ± 3%	28 ± 3%	8.0	6.0
06	Ø 500	500 ± 3%	580 ± 3%	40 ± 3%	8.0	6.0

THÔNG SỐ:

- Đường kính ống gân sóng 2 lớp: DN = 200 mm, 300mm, 400mm, 500mm, 600 mm.
- Phân theo độ cứng vòng SN: Ống có độ cứng Vòng SN4: Thường dùng cho các tuyến ống thoát nước tại vị trí nằm trên vỉa hè hoặc xe tải trọng nhỏ chạy phía trên.
- Ống có độ cứng Vòng SN8: Thường dùng cho các tuyến ống thoát nước tại vị trí nằm dưới lòng đường, có xe tải trọng phía trên, độ sâu đặt ống > 2m.
- Chiều dài 1 cây ống l = 6m, có sãn 1 đầu loe miệng bát.

THI CÔNG LẮP ĐẶT DỄ DÀNG

- Trọng lượng nhẹ, dễ dàng vận chuyển, lắp đặt
- Thi công nhanh, bền vững với thời gian
- Lớp gân sóng phía ngoài làm tăng khả năng chịu tải trọng nén của vật liệu
- Lớp ống phía trong phẳng nhẵn, chống lắng cặn trên tuyến ống

Phạm vi sử dụng – Hệ thống thoát nước Khu dân cư và đô thị.

- Hệ thống thoát nước mưa, nước thải & thu gom xử lý nước thải của các khu công nghiệp, nhà máy.
- Hệ thống thoát nước vỉa hè.
- Hệ thống thoát nước băng đường qua các trục lộ giao thông.
- Hệ thống kênh mương, tưới tiêu công nghiệp, sân golf và đồng ruộng.
- Hệ thống bảo vệ cáp ngầm bua chính viễn thông.
- Hệ thống cấp và thoát nước phục vụ nuôi trồng thủy hải sản.

ƯU ĐIỂM:

- Ống có độ bền và tính kinh tế cao do không bị ăn mòn bởi yếu tố môi trường.
- Phía trong của ống rộng, trơn, phẳng, ít ma sát, điều này giúp cho chế độ dòng chảy tốt. Giữa vách trong và ngoài của ống có cấu tạo các lỗ rỗng do ép đùn nên đảm bảo chịu được cường độ va đập cao và ngoại áp.
- Ống HDPE có độ kháng hóa chất tốt, không phân hủy, gỉ sét, cho tuổi thọ trên 50 năm. Ống phù hợp lắp đặt tại các môi trường axit, kiềm, nước hữu cơ trong nhà máy xử lý rác, nước thải, nước mặn,... ở tại mọi vùng miền.

ỨNG DỤNG:

Ống nhựa gân xoắn 2 lớp STP Trường Thịnh đang là nhà cung cấp uy tín cho các CĐT/Nhà thầu tại các dự án thoát nước hạ tầng khu công nghiệp, Khu đô thị, các dự án nhà xưởng FDI, khu dân cư, công trình giao thông...



Các dự án ESG của Tập đoàn STP Group

Dự án chuỗi liên kết sản xuất rong sụn tại Việt Nam

Bối cảnh dự án

Giới thiệu về rong sụn

Được du nhập về Việt Nam từ năm 1993, cây rong sụn đã trở thành một sinh kế bền vững cho những người dân sống ở vùng ven biển.

Rong sụn là loại thực phẩm rất được ưa chuộng vì có giá trị dinh dưỡng cao. Đây cũng là nguyên liệu quan trọng để chiết xuất keo Carragena - Một chất kết dính cần thiết cho ngành công nghiệp thực phẩm, mỹ phẩm, dược phẩm, công nghệ sinh học...

Thực trạng thị trường và tiềm năng

Hiện nay, nhu cầu rong sụn không ngừng tăng. Tuy nhiên, sản lượng trong nước vẫn còn thấp, chỉ đáp ứng được 50% nhu cầu thị trường. Để khai thác hết tiềm năng rong sụn, cần có các doanh nghiệp mạnh dạn tham gia đầu tư, tổ chức sản xuất và ứng dụng công nghệ hiện đại. Việc này nhằm tạo ra sản phẩm chất lượng, đảm bảo môi trường sản xuất bền vững và đáp ứng nhu cầu của thị trường.

Mục tiêu dự án

Xây dựng và trực tiếp vận hành tổ hợp trang trại nuôi trồng thủy sản công nghiệp trên biển, cụ thể:

- Kết hợp với các doanh nghiệp và người dân địa phương để xây dựng chuỗi liên kết rong sụn khép kín từ giống, hạ tầng, vật tư, công nghệ phụ trợ, nuôi trồng, chế biến và tiêu thụ.
- Xây dựng mô hình nuôi trồng thủy sản biển khác (thí điểm nuôi hàu và các loài nhuyễn thể) kết hợp hoạt động trải nghiệm. Phát triển theo hướng đa giá trị, vừa bảo tồn môi trường vừa góp phần phát triển kinh tế cho người dân và địa phương.
- Thay đổi bộ mặt của nền công nghiệp nuôi biển hiện đại ở Việt Nam, bằng việc ứng dụng các hạ tầng vật liệu nuôi từ nhựa HDPE và Composite thân thiện môi trường. Những thứ này nhằm thay thế cho các vật liệu nuôi truyền thống, thời hạn sử dụng ngắn và gây ô nhiễm môi trường như phao xốp, lồng nhựa độc hại. Đồng thời, ứng dụng quy trình hiện đại về nuôi biển.

Thông tin dự án

Địa điểm thực hiện dự án:

- Huyện Vân Đồn và Thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam.
- Huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam.

Địa điểm thực hiện dự án: Trang trại STP, đảo Phát Cờ, xã Hạ Long, Vân Đồn, Quảng Ninh.

Sản phẩm đầu ra dự án: Sản phẩm thủy sản biển nuôi trồng, cụ thể:

- Sản phẩm chính: Rong biển (rong sụn).
- Sản phẩm khác: Hiện đang thí điểm các loài nhuyễn thể (hàu Thái Bình Dương).

Công suất thực hiện:

5.206 tấn rong sụn khô/năm.

Thời gian hoạt động: 50 năm trong đó có 30 năm cấp lần đầu và xin gia hạn 20 năm trong trường hợp dự án hoạt động hiệu quả theo quy định của Luật Đất đai.

STP Group

là một trong những đơn vị tiên phong đưa công nghệ HDPE vào các dự án "xanh hóa" môi trường biển, trong đó có dự án "Chuỗi liên kết sản xuất rong sụn tại Việt Nam". Dự án này được thiết kế và triển khai nhằm mục tiêu bảo tồn nguồn lợi ven biển, kéo dài chuỗi giá trị nông sản và nâng cao đời sống người dân.





Các dự án ESG của Tập đoàn STP Group

Dự án nuôi trồng thủy sản biển công nghệ cao

Một mô hình nuôi trồng thủy sản trên biển ứng dụng công nghệ cao, giảm ô nhiễm nước và gia tăng chuỗi giá trị thủy sản là rất cần thiết cho sự phát triển bền vững của ngành. Trên cơ sở đó, STP Group đề xuất đầu tư dự án "Nuôi trồng thủy sản biển công nghệ cao" tại huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.



Bối cảnh dự án

Thực trạng nghề nuôi thủy sản biển tại Ninh Thuận

Ninh Thuận là địa phương có nhiều lợi thế về tài nguyên biển. Đây là một trong những ngư trường trọng điểm của cả nước. Ninh Thuận cũng là môi trường sống lý tưởng của các loài thủy sản có giá trị kinh tế cao. Tuy nhiên, nghề nuôi biển tại Ninh Thuận hiện nay đang bộc lộ nhiều bất cập và còn mang tính tự phát. Hạ tầng cơ sở và khoa học công nghệ hạn chế, trình độ kỹ thuật sản xuất của người dân chưa đáp ứng được yêu cầu.

Nghề nuôi biển ở Ninh Thuận hiện nay chỉ phát triển tại một số khu vực gần bờ do kỹ thuật nuôi đơn giản, kết cấu công trình lồng bè nuôi còn thô sơ. Hơn nữa, các quy định pháp lý về tổ chức nuôi thủy sản trên biển chưa đầy đủ, thiếu cơ chế chính sách khuyến khích cho phát triển nuôi biển.

Sự cần thiết của dự án

Các phương pháp nuôi trồng thủy sản truyền thống mang lại hiệu quả kinh tế thấp và không thân thiện với môi trường. Do đó, việc ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ cao vào cơ sở hạ tầng, kỹ thuật chăm sóc là cần thiết để xây dựng quy trình nuôi trồng thủy sản trên biển hiện đại, hiệu quả và bền vững.

Trong tương lai gần, các mô hình nuôi lồng, bè công nghệ cao trên biển sẽ ngày càng phát triển như một xu thế tất yếu. Trong đó, công nghệ nuôi biển bằng lồng HDPE được xác định là phù hợp và thiết yếu để đảm bảo quá trình nuôi biển an toàn, thân thiện với môi trường và cho năng suất cao.

Mục tiêu dự án

Mục tiêu chung

- Hướng tới nuôi biển quy mô công nghiệp tích hợp công nghệ nuôi và quy trình nuôi hiện đại.
- Tạo ra sản phẩm an toàn vệ sinh thực phẩm, chất lượng cao và có thương hiệu.
- Tạo mô hình liên kết chuỗi doanh nghiệp nội địa trong nuôi trồng con giống - thú y - thức ăn - chế biến - tiêu thụ, phân phối và xuất khẩu điển hình.

- Kết hợp du lịch trải nghiệm, du lịch sinh thái và du lịch địa phương. Đồng thời, góp phần đảm bảo an ninh quốc phòng vùng biển đảo.
- Đào tạo, phổ cập quy trình nuôi biển công nghiệp cho ngư dân địa phương. Đồng thời, tạo sinh kế, công ăn việc làm và từng bước nâng cao thu nhập, mức sống cho người dân gắn với bảo vệ môi trường sinh thái biển.

Mục tiêu cụ thể

Đầu tư - Xây dựng - Vận hành 01 trang trại nuôi trồng thủy sản trên biển ứng dụng công nghệ cao, với quy mô công nghiệp và hiện đại tại khu vực biển được quy hoạch của tỉnh Ninh Thuận.

Thông tin dự án

Địa điểm: Khu vực biển thuộc vùng C quy hoạch nuôi biển huyện Ninh Hải và một phần diện tích đất trên bờ thuộc khu vực quy hoạch mở rộng bến cá Mỹ Tân, xã Thanh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

Quy mô diện tích: Tổng diện tích sử dụng là 101,4ha. Trong đó, mặt nước để nuôi trồng thủy sản khoảng 100ha, mặt đất dùng làm khu hậu cần khoảng 1,4ha.

Quy mô dự án:

- Khu phụ trợ trên đất liền: Văn phòng điều hành, nhà trực nhân viên, kho chứa, khu thi công lồng bè, khu sơ chế, khu hạ thủy, đường giao thông nội bộ và sân bãi.
- Khu vực biển: Hệ thống các lồng nuôi trồng thủy sản, vùng đệm, hệ thống giao thông, nhà bè và khu dịch vụ.

Hạ tầng nuôi trồng: Công suất thiết kế 50 lồng tròn có đường kính từ 20 - 30m nuôi cá và 500 giàn phao trồng rong biển (canh tác luân phiên 70% số lượng nhằm đảm bảo độ nghỉ của môi trường).

Thời gian thực hiện: 50 năm.

Nhu cầu lao động: 50 - 60 người.

Sản phẩm, dịch vụ cung cấp: Sản phẩm thủy sản biển nuôi trồng: Cá hồng mỹ, cá chim vây vàng, cá giò, rong sụn, các loài nhuyễn thể...



Các dự án ESG của Tập đoàn STP Group

Phòng chống, giảm thiểu và tái chế rác thải ngư cụ tại các vùng biển Việt Nam, viết tắt là Net-works

Với khát vọng cùng cộng đồng ngư dân phát triển kinh tế bền vững và bảo vệ màu xanh của biển, STP Group là một trong những doanh nghiệp tiên phong hưởng ứng và hành động đầy lùi vấn nạn rác thải bị bỏ lại ngoài đại dương.

Tên dự án

Prevention, reduction and recycling of fishnet pollution in Vietnamese coastal waters (NET-Works).

(Tạm dịch: Phòng chống, giảm thiểu và tái chế rác thải ngư cụ tại các vùng biển Việt Nam, viết tắt là Net-works).

Thực trạng rác thải ngư cụ

Rác thải ngư cụ (hay còn được gọi là "ngư cụ ma") là tên gọi chung của các ngư cụ bị bỏ hoang, thất lạc hoặc vớt bỏ trên biển. Theo **Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên (WWF-Việt Nam)**, ước tính ngư cụ ma chiếm ít nhất 10% lượng rác thải nhựa đại dương. Đây là dạng rác thải nguy hại nhất cho các loài sinh vật biển và gây tổn hại đến sinh kế của người dân. Tuy nhiên, những tác động của ngư cụ ma tại Việt Nam lại ít được nhận biết và hiểu rõ.

Là doanh nghiệp tiên phong trong nghiên cứu các sản phẩm nuôi biển công nghệ cao, thân thiện với môi trường, STP Group triển khai dự án "**Phòng chống, giảm thiểu và tái chế rác thải ngư cụ tại các vùng biển Việt Nam**". Dự án này nhằm mục tiêu giải quyết vấn đề rác thải ngư cụ và nâng cao ý thức cộng đồng về bảo vệ môi trường biển.

Mục tiêu dự án

Dự án tập trung giải quyết vấn đề lưới thải ngư cụ ở các vùng biển Việt Nam nhằm giảm lượng lưới đánh cá không được sử dụng đến, bị mất hoặc bị loại bỏ. Đồng thời, nâng cao nhận thức để tránh tổn thất ngư cụ cho các doanh nghiệp/ngư dân cũng như cơ quan quản lý nghề cá nói riêng và Việt Nam nói chung. Dự án hướng tới giảm tác động môi trường, tạo ra thị trường cho nguyên liệu thô tái chế từ các nguồn này nhằm tạo ra chuỗi giá trị khép kín. Cụ thể, dự án nhằm:

- Giảm ngư cụ không sử dụng, bị mất hoặc bị loại bỏ bởi các hoạt động đánh bắt ven biển. Dự án sẽ cung cấp dữ liệu rõ ràng về giai đoạn sử dụng trong vòng đời sản phẩm của lưới đánh cá. Dữ liệu này sẽ cung cấp thông tin cơ bản, chi tiết hơn cho các doanh nghiệp thủy sản và cơ quan quản lý thủy sản để nâng cao nhận thức và tránh tổn thất ngư cụ.
- Thực hiện chu trình kinh tế khép kín trong ngành thủy sản: Là một tác động thứ cấp của dự án, đó là tạo ra một thị trường cho nguyên liệu thô tái chế.
- Thiết kế sản phẩm tái chế thân thiện với môi trường: Dự án sẽ đưa ra những giải pháp thay thế, nghĩa là tái chế nhiều hơn và dùng nguyên liệu thân thiện với môi trường.
- Ứng dụng các kết quả nghiên cứu của dự án vào phát triển chương trình giảng dạy tại các cơ sở giáo dục đại học.
- Nâng cao nhận thức về môi trường và hành động vì phát triển bền vững.

Dự án nhắm trực tiếp vào 04 nhóm đối tượng:

- Các doanh nghiệp thủy sản vừa và nhỏ (khu vực chính) ở tỉnh Quảng Ninh (miền Bắc), Khánh Hòa (miền Trung), Kiên Giang (miền Nam) và nhân viên của họ.
- Các trường đại học: Các cơ sở/địa điểm trình diễn dự kiến của đối tác, thực hiện tại Việt Nam (các trường đại học) cũng như các hoạt động nhằm nâng cao năng lực cho giảng viên, sinh viên.
- Cộng chúng nói chung, nhất là ở các tỉnh nói trên về tác động của rác thải ngư cụ.
- Cơ quan quản lý thủy sản và các bên liên quan khác tại Việt Nam.





Dự án của STP Aquatech

Dự án nuôi trồng thủy hải sản



Nuôi trồng thủy sản biển quy mô công nghiệp hiện đại kết hợp trải nghiệm tại tỉnh Quảng Ninh

Chủ đầu tư: STP Group

Nội dung dự án:

- Tổ hợp trang trại nuôi trồng thủy sản biển kết hợp trải nghiệm.
- Quy mô: 422,5ha (1 khu phụ trợ trên đất liền và 3 trang trại nuôi biển).

Nuôi trồng thủy sản biển kết hợp trải nghiệm tại Vân Đồn, Quảng Ninh

Chủ đầu tư: STP Group

Nội dung dự án:

- Trang trại thực nghiệm nuôi biển kết hợp trải nghiệm.
- Quy mô: 5ha.

Dự án Nuôi trồng thủy sản biển quy mô công nghiệp tại P. Vĩnh Nguyên, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Chủ đầu tư: STP Group

Nội dung dự án:

- Mô hình nuôi trồng thủy sản biển quy mô công nghiệp.
- Quy mô: 180ha (chia làm 3 giai đoạn: 30 - 50 - 100).

Nuôi trồng thủy sản biển công nghệ cao tại huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận

Chủ đầu tư: STP Group

Nội dung dự án:

- Mô hình nuôi trồng thủy sản biển công nghệ cao.
- Quy mô: 100ha (chia làm 2 giai đoạn: 50 - 50).



Dự án STP Infra

Dự án Hạ tầng Nông nghiệp Xây dựng Quốc tế



Ủy ban Phát triển Thành phố Mandalay

Chủ đầu tư:

Ủy ban Phát triển Thành phố Mandalay (đấu thầu Chính phủ).

Nội dung dự án:

Dự án phân phối nước bằng ống HDPE tại Madalay, Myanmar.



ICRC Org

Chủ đầu tư: Ủy ban Chữ thập đỏ Quốc tế

Nội dung dự án:

- Dự án phân phối ống HDPE tại Maung Daw, Myanmar.
- Ống HDPE, phụ kiện, máy hàn.



Nhà máy FEB

Chủ đầu tư: Nhà máy thép PEB

Nội dung dự án:

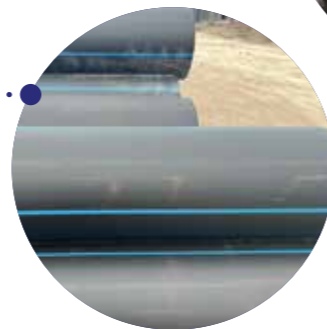
- Dự án phân phối nước tại Thialawa, Myanmar.
- Ống HDPE, phụ kiện



Trường Tiểu học Quốc tế

Nội dung dự án:

- Dự án phân phối nước tại Star City, Myanmar.
- Ống HDPE, phụ kiện.



Nhà máy xi măng SCG

Chủ đầu tư: SCG.

Nội dung dự án:

Dự án phân phối nước tại Mawlamyine, Myanmar.



Dự án Infra

Dự án Hạ tầng Dự án Cấp thoát nước, thủy lợi, nông nghiệp trong nước



**Xây dựng hệ thống cấp nước
biển nuôi tôm công nghệ theo
tiêu chuẩn Vietgap (ống từ
D400 PN100 đến D800 PN10).**

Nhà thầu: Công ty TNHH Minh Quang.

Chủ đầu tư: Ban QLDA huyện Quỳnh Lưu, Nghệ An.



Cấp nước Đắk Tô - Kon Tum

Nhà thầu: UTILITY WATER Việt Nam.



**Thoát nước thải thành phố
Nha Trang - Khánh Hòa (ống
D710 PN6)**

Nhà thầu: Công ty CPĐT XD và Phát triển Nông thôn.

Chủ đầu tư: Ban QLDA Phát triển tỉnh Khánh Hòa.



**Thủy điện
Nậm Lùm (ống D900 PN6)**

Nhà thầu: CSC Thăng Long.



**Thủy lợi đập Tam Thanh,
Ba Chẽ, Quảng Ninh (ống
D400 trở xuống)**

Nhà thầu: Công ty Cổ phần Sơn Hà.

Chủ đầu tư: an QLDA Ba Chẽ. Quảng Ninh.



**Dự án tưới nước Nông nghiệp công
nghệ cao tại Lào và Campuchia
(ống D630 - D800 PN10)**

Nhà thầu: Thaco Chu Lai.

Chủ đầu tư: Thaco Trường Hải.



**Trại bò giống Ea H'leo
(ống D560 PN10)**

Nhà thầu: Thadi Agri.

Chủ đầu tư: Thaco Trường Hải.



**Cấp nước thị xã Quảng Yên
(ống D630 PN10)**

Nhà thầu: Công ty Cổ phần Đại An

**Gói thầu NT-1.8 tại
TP. Phan Rang Tháp
Chàm, tỉnh Ninh Thuận.**



Dự án Infra

Dự án Hạ tầng Dự án Cấp thoát nước khu dân cư, khu đô thị trong nước



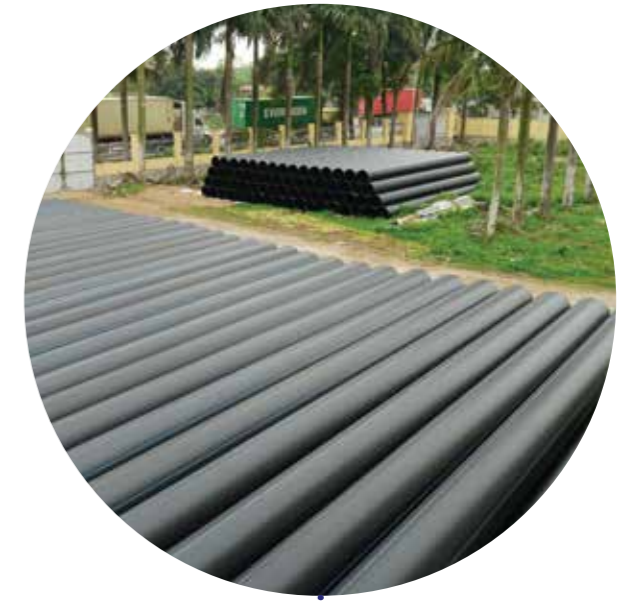
Thi công hạ tầng dọc đường
N3, một phần đường D3 và
một phần mương hở N4
VSIP Bắc Ninh II (ống HDPE
D100 PN6 D400x15,3mm)

Nhà thầu:
Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng Bắc Thái.



Ống HDPE D450
Dự án: Hồ thủy lợi
Ea Hleo

Chủ đầu tư: Ban QLDA các
công trình giao thông và nông
nghiệp phát triển nông thôn
tỉnh Đắk Lắk.



Khu tái định cư Khánh Bình, TX.
Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa (ống
HDPE 100 PN10)

Nhà thầu:
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Kỹ thuật NT.



Ống HDPE D1000 PN8
Dự án: Hệ thống chuyển
nước Tân Mỹ, hồ Bà Râu, hồ
Sông Trâu

Chủ đầu tư: Ban quản lý đầu tư và xây
dựng thủy lợi 7.



Công trình thủy lợi Bút
Tưa thôn Bhlô, xã Sông
Kôn (ống HDPE 100
PN10, HDPE 100 PN8)

Nhà thầu: Công ty Cổ phần Trọng Tín.



Dự án ống D1200 - CĐT:
Công ty liên doanh trách
nhiệm hữu hạn Việt Nam
- Singapore



Xử lý sạt lở cấp bách bờ sông, bờ
biển khu vực ĐBSCL

Kè phòng chống sạt lở bờ sông tỉnh An Giang.
Nhà thầu: Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Dịch vụ
Mỹ Luông.



Dự án Infra

Dự án Hạ tầng Dự án Cấp thoát nước khu dân cư, khu đô thị trong nước



Cấp nước sinh hoạt cho xã Cao Lâu và xã Công Sơn, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn

Hạng mục: Cung cấp sản phẩm cho dự án cấp nước.

Chủ đầu tư: Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn huyện Cao Lộc.



Dự án chi phí môi trường thường xuyên năm 2023 - Cẩm Phả, Quảng Ninh.



Cung cấp nước sạch cho
8 Huyện ở Tỉnh Lai Châu



Thay thế vật liệu lọc, sửa chữa, bảo dưỡng Trạm xử lý nước thải mỏ Nam Tràng Bạch - Cẩm Phả - Quảng Ninh



Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường tại xóm Mẫu Đơn, xóm Ngũ Lộc và xóm 12, xã Hưng Lộc

Độ dài: 380m.

Địa chỉ: Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Nhà thầu: Công ty Cổ phần Thương mại Thành Dũng.



Xây dựng nhà máy quặng sắt tại xã Hưng Khánh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái

Hạng mục: Cung cấp sản phẩm cho dự án thoát nước.

Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Khoáng nghiệp và Thương mại Thuận Thông Đạt.



Dự án tưới chè xã Mỹ Bằng, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang

Hạng mục: Cung cấp sản phẩm cho dự án thủy lợi.

Chủ đầu tư: Ban QLDA huyện Yên Sơn.



Xây dựng hạ tầng giai đoạn 1 gói thầu 2B ở VSIP Bắc Ninh II

Hạng mục: Cung cấp sản phẩm cho dự án thoát nước.

Chủ đầu tư: Công ty TNHH VSIP Bắc Ninh



Xây dựng nhà máy bia Camel KCN Cam Tuyền, Cam Lộ, Quảng Trị

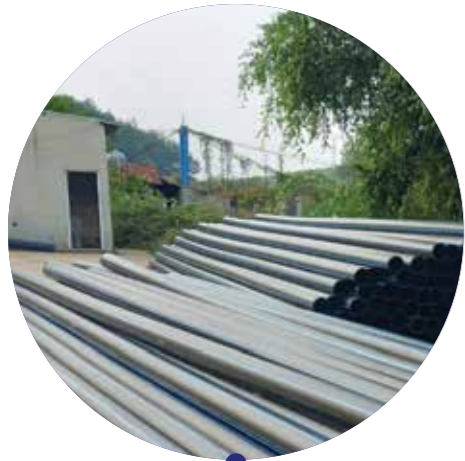
Hạng mục: Cung cấp sản phẩm cho dự án thoát nước.

Chủ đầu tư: Công ty TNHH Rượu bia Nước giải khát Bắc Ninh



Dự án Infra

Dự án Hạ tầng Dự án Cấp thoát nước khu dân cư, khu đô thị trong nước



Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới Nam Đồng Nấn 2, thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Hạng mục: Cung cấp sản phẩm cho dự án cấp nước.
Chủ đầu tư: Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng huyện
Bá Thước.



Cấp nước sinh hoạt cho thị trấn Đoan Hùng, Phú Thọ.

Hạng mục:
Cung cấp sản phẩm cho dự án cấp nước.
Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Cấp nước Đoan Hùng.



Dự án ADB thoát nước thải, thị trấn Phát Diệm, tỉnh Ninh Bình (ống D630, D225).

Chủ đầu tư: Công ty Kim Phát



Mở rộng khu tái định cư Hoàng Văn Thụ, thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

Hạng mục:
Cung cấp sản phẩm cho dự án cấp nước.
Chủ đầu tư: Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng công trình huyện
Cao Lộc.



Dự án nhà máy nước An Nhon, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định (ống D63, D90, D110, D160, D225)

Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Xây lắp An Nhơn



Khu hạ tầng đấu giá xã Xuân Lâm, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Hạng mục:
Cung cấp sản phẩm cho dự án cấp nước.
Chủ đầu tư: UBND xã Xuân Lâm, huyện Thuận
Thành, tỉnh Bắc Ninh.



Xử lý khẩn cấp Khu tái định cư xen kẽ tại thôn Bồ, xã Lũng Cao, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

Hạng mục: Cung cấp sản phẩm cho dự án cấp
nước.
Chủ đầu tư: Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây
dựng huyện Bá Thước.



Xử lý khẩn cấp hồ Cây Phay tại xã Cát Tân, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa

Hạng mục:
Cung cấp sản phẩm cho dự án cấp nước.
Chủ đầu tư:
Ủy ban Nhân dân huyện Như Xuân.



Sân Golf Vũ Yên, VSIP Thủy Nguyên, Hải Phòng

Hạng mục:
Cung cấp sản phẩm cho dự án cấp nước.
Chủ đầu tư: Công ty TNHH VSIP Hải Phòng.



Dự án của STP Aquatech

Dự án Hạ tầng thủy hải sản

Dự án lồng bè và trại nuôi thủy sản



Cụm Nhà bè nuôi trồng thủy sản Cát Bà

Nhà nổi gồm hệ nâng, tích hợp WC xử lý tự hoại.

Cụm lồng 16 ô lồng 3x4 lắp ghép lego.

Địa chỉ: Cát Bà, Hải Phòng.

Dự án 04 lồng tròn HDPE đường kính 12m Thanh Hóa

04 lồng tròn HDPE đường kính 12m.

Địa chỉ: Hòn Mê, Thanh Hóa.



Dự án Cụm 6 ô lồng 4mx8m nuôi cá tại Kiên Giang

Cụm 6 ô lồng 4mx8m.

Địa chỉ: hòn Nghệ, Kiên Giang.



Dự án cụm 4 ô lồng 5mx5m tại Vũng Rô, Phú Yên

Cụm 4 ô lồng 5mx5m.

Địa chỉ: Vĩnh Vũng Rô, Phú Yên.



Dự án Cụm lồng nuôi trồng thủy sản tại Núi Thành, Quảng Nam

Cụm ô lồng 5x5m, 5mx10m và lồng tròn đường kính 12m.

Địa chỉ: Tam Hải, Núi Thành, Quảng Nam.





Dự án của STP Aquatech

Dự án Hạ tầng thủy hải sản

Dự án phao HDPE



Dự án Giàn phao HDPE nuôi hàu sữa tại HTX Phát Cờ, Vân Đồn

Giàn phao HDPE nuôi hàu sữa.

Địa chỉ: HTX Phát Cờ, Vân Đồn, Quảng Ninh.



Dự án Phao HDPE nuôi rong sụn tại Vân Đồn, Quảng Ninh

Dự án phao HDPE nuôi rong sụn.

Địa chỉ: Farm Vân Đồn, STP Group.



Dự án phao HDPE nuôi hàu tại Cẩm Phả, Quảng Ninh

Dự án phao HDPE nuôi hàu.

Địa chỉ: Cẩm Phả, Quảng Ninh.



Dự án Phao HDPE nuôi hàu sữa

Dự án giàn phao nuôi hàu.

Chủ đầu tư: BIM Group.

Địa chỉ: Vân Đồn, Quảng Ninh.



Dự án của STP Aquatech

Dự án Hạ tầng thủy hải sản

Dự án Giàn nuôi nhuyễn thể



Dự án Giàn nuôi rong sụn kết hợp hào sữa tại Vân Đồn

Giàn HDPE nuôi xen canh rong sụn với nhuyễn thể.
Địa điểm: Phát Cờ, Vân Đồn, Quảng Ninh.



Dự án Giàn nuôi nhuyễn thể trên sông tại Quảng Yên

Giàn nuôi nhuyễn thể 9mx9m.
Địa chỉ: Quảng Yên, Quảng Ninh.



Dự án Giàn nuôi nhuyễn thể tại Vân Đồn, Quảng Ninh

Giàn HDPE nuôi nhuyễn thể.
Địa điểm: Phát Cờ, Vân Đồn, Quảng Ninh.



Dự án của STP Aquatech

Dự án Hạ tầng thủy hải sản



Dự án Nuôi cá rô phi xuất khẩu

Sản phẩm: Lồng tròn HDPE.
Địa điểm: Hồ thủy điện Hòa Bình.
Chủ đầu tư: Mavinex.



Dự án Nuôi cá hồ nước ngọt

Sản phẩm: Lồng chữ nhật HDPE.
Địa điểm: Sơn La/Lai Châu.



Dự án Nuôi cá hồ thủy điện

Sản phẩm: Lồng tròn HDPE.
Số lượng: 53 lồng.
Địa điểm: Thác Bà, Yên Bái.



Dự án Nuôi cá lắng nước ngọt

Sản phẩm: Lồng vuông HDPE 5x5m.
Số lượng: 10 lồng.
Địa điểm: Hồ thủy điện Ngàn Trươi, Hà Tĩnh.



Dự án Nuôi cá bóp nước lợ

Sản phẩm: Lồng HDPE 5x5m, lồng HDPE 4x8m.
Số lượng: 05 lồng.
Địa điểm: Vân Đồn, Quảng Ninh.



Dự án Nuôi cá lồng tròn

Sản phẩm: Lồng tròn HDPE đường kính 12m.
Số lượng: 07 lồng.
Địa điểm: Cẩm Phả, Quảng Ninh.



Dự án Cụm lồng HDPE nuôi trồng thủy sản Hòn Mê, Thanh Hóa

Sản phẩm: Lồng tròn HDPE đường kính 12m.
Số lượng: 04 lồng.
Địa điểm: Hòn Mê, Thanh Hóa.



Dự án Cụm lồng HDPE nuôi trồng thủy sản Núi Thành

Sản phẩm:
Cụm 06 ô lồng HDPE 5x5m
Cụm 04 ô lồng HDPE 5x5m
Cụm 02 ô lồng HDPE 5x5m
Lồng tròn HDPE đường kính 12m
Địa điểm:
Xã Tam Hải, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.



Dự án của STP Aquatech

Dự án Hạ tầng thủy hải sản



Dự án Nuôi cá biển Vũng Rô

Sản phẩm: Cụm ô lồng HDPE 5x5m.
Số lượng: 04 ô lồng.
Địa điểm: Vịnh Vũng Rô, tỉnh Phú Yên.



Dự án Nuôi cá biển sông Cầu

Sản phẩm: Lồng tròn HDPE đường kính 16m.
Số lượng: 07 lồng.
Địa điểm: Sông Cầu, Phú Yên.



Dự án Nuôi cá chim vây vàng

Sản phẩm: Lồng tròn HDPE đường kính 20m.
Số lượng: 04 ô lồng.
Địa điểm: Ninh Phước, Ninh Thuận.



Dự án Nuôi cá biển Bình Ba

Sản phẩm: Cụm lồng HDPE 4x8m.
Số lượng: 06 ô lồng.
Địa điểm: Bình Ba, Khánh Hòa.



Dự án Nuôi cá Hòn Nghệ

Sản phẩm: Lồng HDPE 4x8m.
Số lượng: 06 ô lồng.
Địa điểm: Hòn Nghệ, Kiên Giang.



Dự án Cụm lồng bè nuôi trồng thủy sản Cát Bà

Tổng diện tích dự án: 318m².

- Hệ thống nâng nổi 100% vật liệu HDPE với mặt sàn HDPE 74m².
- Nhà tiền chế 24m² bao gồm: Phòng khách, bếp, WC tự hoại có hệ thống xử lý nước thải.
- Hệ thống lồng nuôi 16 ô lồng HDPE 3x4m lắp ráp lego, dễ dàng thay thế, bổ sung, cơ nối; sàn thao tác bằng composite; tay móc treo lưới.

Địa điểm: Cát Bà, Hải Phòng.



Dự án Nuôi cá Côn Đảo

Sản phẩm: Lồng HDPE 5x5m.
Số lượng: 09 ô lồng.
Địa điểm: Côn Đảo, Bà Rịa - Vũng Tàu.



Dự án Hệ nổi nhà hàng Ba Nhất

Tổng diện tích dự án: 74m².
Hệ thống nâng nổi 100% vật liệu HDPE với mặt sàn diện tích 74m².
Địa điểm: Cẩm Phả, Quảng Ninh.



03.

CÁC ĐỐI TÁC CHIẾN LƯỢC



Đối tác
**Hạ tầng
nuôi biển**



Đối tác
**Tái chế
rác biển**



Đối tác
**Con giống
nuôi biển**

STP GROUP - CÁC ĐỐI TÁC CHIẾN LƯỢC



STP GROUP - CÁC ĐỐI TÁC CHIẾN LƯỢC





04.

CÁC GIẤY PHÉP & CHỨNG NHẬN SẢN PHẨM

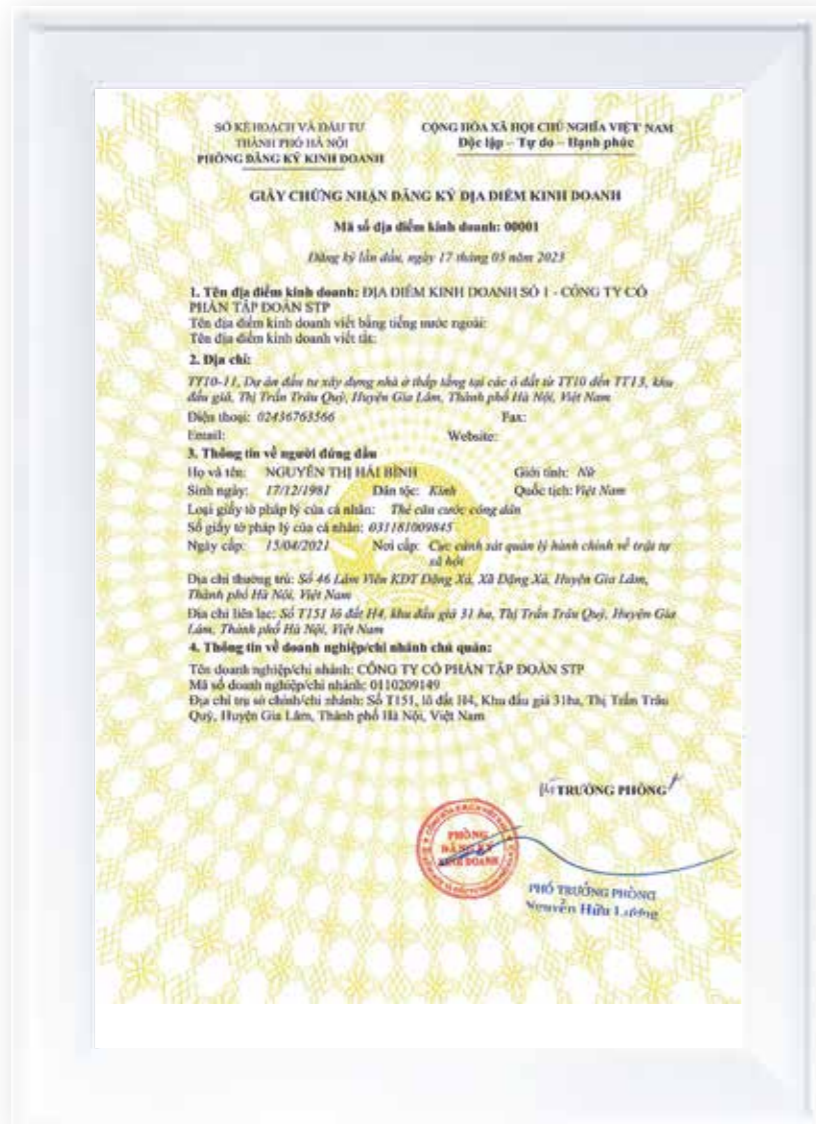




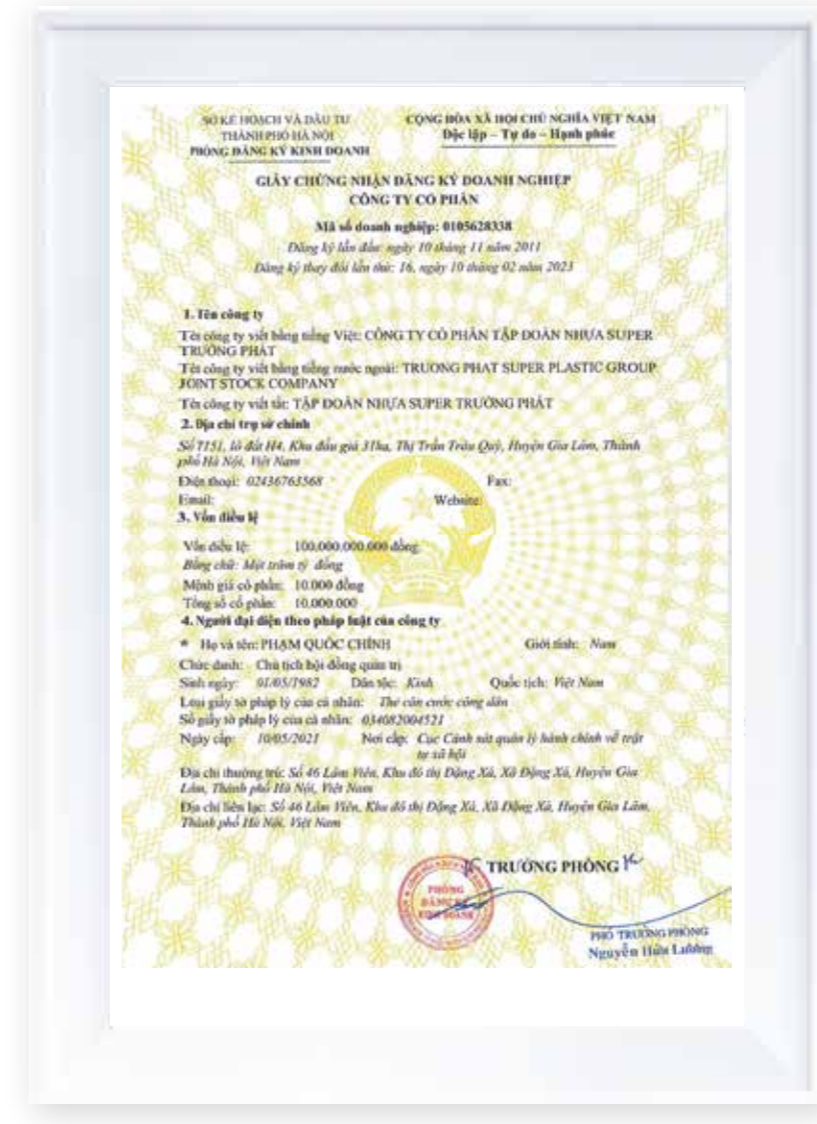
Giấy phép

Đăng ký kinh doanh và nhãn hiệu

Đăng ký kinh doanh STP GROUP



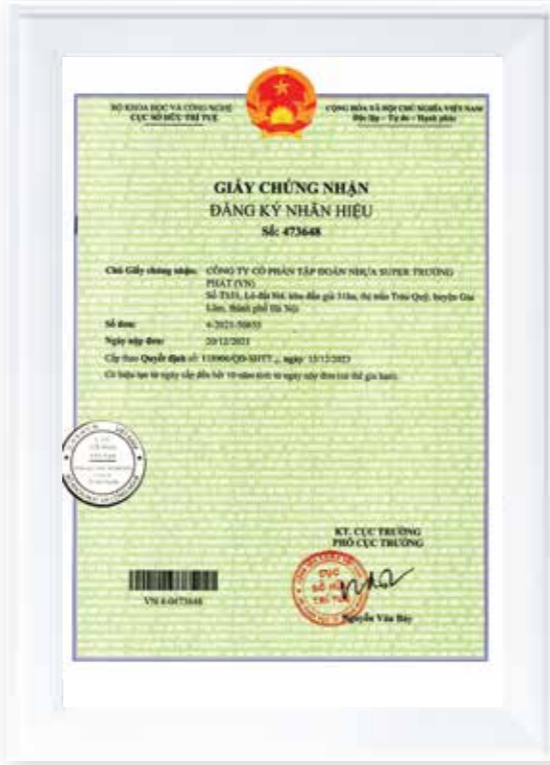
Đăng ký kinh doanh TRƯỜNG PHÁT





Giấy phép

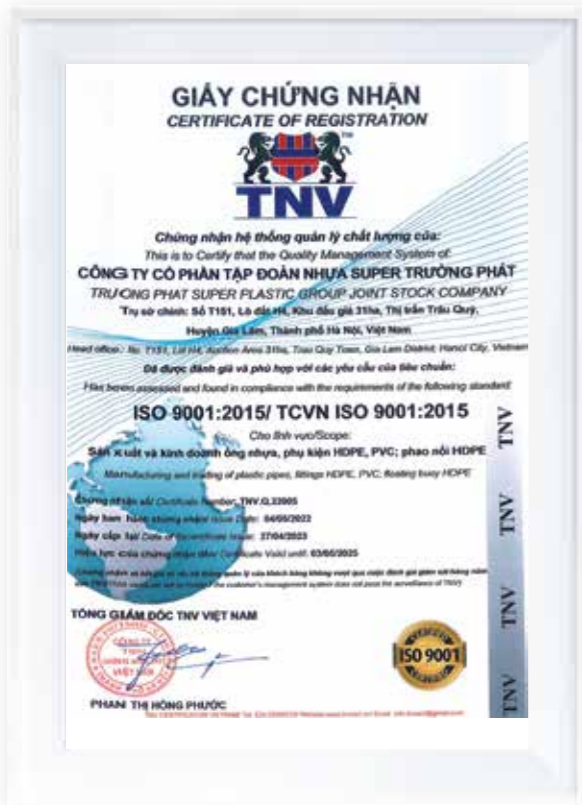
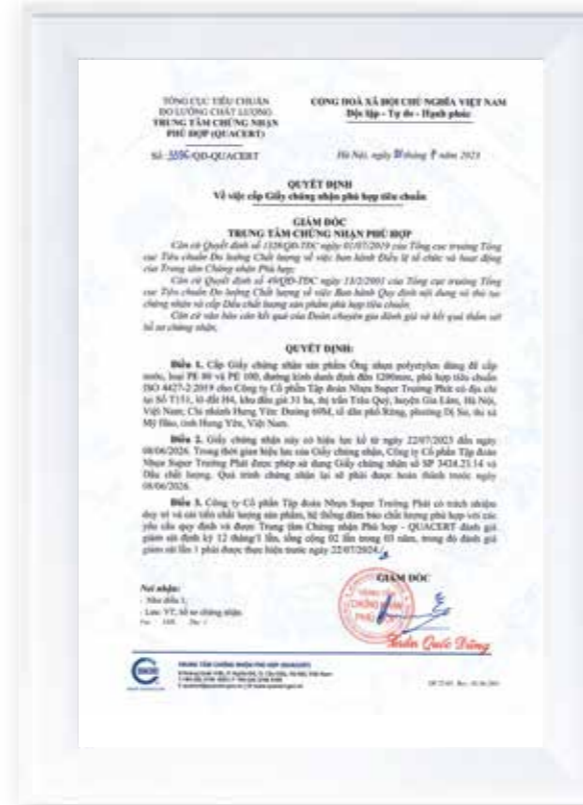
Đăng ký kinh doanh và nhãn hiệu





Văn bản

Chứng nhận sản phẩm





Phiếu kết quả

Thử nghiệm sản phẩm

VIBM
VIỆN VẬT LIỆU XÂY DỰNG - BỘ XÂY DỰNG
VIET NAM INSTITUTE FOR BUILDING MATERIALS - MINISTRY OF CONSTRUCTION
VILAS 003 - TRUNG TÂM THIẾT BỊ, MÔI TRƯỜNG & AN TOÀN LAO ĐỘNG
VILAS 003 - CENTRE FOR EQUIPMENT, ENVIRONMENT & LABOUR SAFETY
Địa chỉ (Address): 235 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
Điện thoại (Tel): (+84) 43.858.2217; Fax: (+84) 43.858.1112;
Website: http://vibm.vn/; E-mail: thietbinhchuong@vibm.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT
Số (No): 3333_NLXD-TBMT

1. Cơ quan gửi mẫu (Client): TRUNG TÂM CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP (QUACERT)
2. Đơn vị sản xuất (Manufacturer): CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NHỰA SUPER TRƯỜNG PHÁT
3. Loại mẫu (Kind of sample): Ống nhựa HDPE PE100 DN90x4,3mm - PN8
4. Kí hiệu mẫu (Code of sample): 23.22588, 23.22589, 23.22590, 23.22591, 23.22592, 23.22593 - Các nguyên tố niên phong
5. Số lượng (Quantities): 01
6. Số phiếu Trung tâm (Cen.No): 46-24/TBMT
7. Ngày nhận mẫu (Date of receipt): 02/04/2024

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
(TEST RESULT)

TT (No.)	Tính chất (Characteristic)	Mức yêu cầu (Requirement) QCVN 16:2023/BXD	Kết quả (Result)	Phương pháp thử (Testmethod)	Đánh giá (Evaluation)
1	Độ bền áp suất thủy tĩnh 100h (Resistance to hydrostatic pressure in 100h) - Nhiệt độ thử (Test temperature): 20°C - Ứng suất vòng (hoop stress): 12,4 MPa - Áp suất thử (Test pressure): 12,4 bar ¹	Không phá hỏng (No failure)	Không phá hỏng (No failure)	TCVN 6149-1:2007 (ISO 1167-1:2006) TCVN 6149-2:2007 (ISO 1167-2:2006)	Đạt (pass)
2	Độ bền áp suất thủy tĩnh 165h (Resistance to hydrostatic pressure in 165h) - Nhiệt độ thử (Test temperature): 80°C - Ứng suất vòng (hoop stress): 5,4 MPa - Áp suất thử (Test pressure): 5,42 bar ¹	Không phá hỏng (No failure)	Không phá hỏng (No failure)	TCVN 6149-1:2007 (ISO 1167-1:2006) TCVN 6149-2:2007 (ISO 1167-2:2006)	Đạt (pass)

Ghi chú (Note): ¹Áp suất thử nghiệm được tính theo kích thước danh nghĩa của mẫu thử - theo TCVN 6149-1 (ISO 1167-1) (The test pressure calculation based on the nominal dimensions of the test piece - according to TCVN 6149-1 (ISO 1167-1))

Kết luận (Conclusion): Mẫu thử "Đạt" yêu cầu quy định trong QCVN 16:2023/BXD (The sample meet the requirement which is specified in QCVN 16:2023/BXD)

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2024
Cán bộ kiểm tra (Checked by): Lê Cao Chiến

Viện Vật Liệu Xây Dựng
VIBM
PHÓ VIỆN TRƯỞNG
Nguyễn Văn Huyền

Nguyễn Thị Tâm

Quest 1
PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT
Số (No): 3333_NLXD-TBMT

1. Cơ quan gửi mẫu (Client): TRUNG TÂM CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP (QUACERT)
2. Đơn vị sản xuất (Manufacturer): CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NHỰA SUPER TRƯỜNG PHÁT
3. Loại mẫu (Kind of sample): Ống nhựa HDPE PE100 DN250x4,8mm - PN10
4. Kí hiệu mẫu (Code of sample): 23.22600, 23.22601, 23.22602, 23.22603, 23.22604, 23.22605 - Các nguyên tố niên phong
5. Số lượng (Quantities): 01
6. Số phiếu Trung tâm (Cen.No): 46-24/TBMT
7. Ngày nhận mẫu (Date of receipt): 02/04/2024

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
(TEST RESULT)

TT (No.)	Tính chất (Characteristic)	Mức yêu cầu (Requirement) QCVN 16:2023/BXD	Kết quả (Result)	Phương pháp thử (Testmethod)	Đánh giá (Evaluation)
1	Độ bền áp suất thủy tĩnh 100h (Resistance to hydrostatic pressure in 100h) - Nhiệt độ thử (Test temperature): 20°C - Ứng suất vòng (hoop stress): 12,4 MPa - Áp suất thử (Test pressure): 12,4 bar ¹	Không phá hỏng (No failure)	Không phá hỏng (No failure)	TCVN 6149-1:2007 (ISO 1167-1:2006) TCVN 6149-2:2007 (ISO 1167-2:2006)	Đạt (pass)
2	Độ bền áp suất thủy tĩnh 165h (Resistance to hydrostatic pressure in 165h) - Nhiệt độ thử (Test temperature): 80°C - Ứng suất vòng (hoop stress): 5,4 MPa - Áp suất thử (Test pressure): 5,42 bar ¹	Không phá hỏng (No failure)	Không phá hỏng (No failure)	TCVN 6149-1:2007 (ISO 1167-1:2006) TCVN 6149-2:2007 (ISO 1167-2:2006)	Đạt (pass)

Ghi chú (Note): ¹Áp suất thử nghiệm được tính theo kích thước danh nghĩa của mẫu thử - theo TCVN 6149-1 (ISO 1167-1) (The test pressure calculation based on the nominal dimensions of the test piece - according to TCVN 6149-1 (ISO 1167-1))

Kết luận (Conclusion): Mẫu thử "Đạt" yêu cầu quy định trong QCVN 16:2023/BXD (The sample meet the requirement which is specified in QCVN 16:2023/BXD)

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2024
Cán bộ kiểm tra (Checked by): Lê Cao Chiến

Viện Vật Liệu Xây Dựng
VIBM
PHÓ VIỆN TRƯỞNG
Nguyễn Văn Huyền

Nguyễn Thị Tâm

Quest 1
PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT
Số (No): 3333_NLXD-TBMT

1. Cơ quan gửi mẫu (Client): TRUNG TÂM CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP (QUACERT)
2. Đơn vị sản xuất (Manufacturer): CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NHỰA SUPER TRƯỜNG PHÁT
3. Loại mẫu (Kind of sample): Ống nhựa HDPE PE100 DN250x4,8mm - PN10
4. Kí hiệu mẫu (Code of sample): 23.22600, 23.22601, 23.22602, 23.22603, 23.22604, 23.22605 - Các nguyên tố niên phong
5. Số lượng (Quantities): 01
6. Số phiếu Trung tâm (Cen.No): 46-24/TBMT
7. Ngày nhận mẫu (Date of receipt): 02/04/2024

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
(TEST RESULT)

TT (No.)	Tính chất (Characteristic)	Mức yêu cầu (Requirement) QCVN 16:2023/BXD	Kết quả (Result)	Phương pháp thử (Testmethod)	Đánh giá (Evaluation)
1	Độ bền áp suất thủy tĩnh 100h (Resistance to hydrostatic pressure in 100h) - Nhiệt độ thử (Test temperature): 20°C - Ứng suất vòng (hoop stress): 12,4 MPa - Áp suất thử (Test pressure): 12,4 bar ¹	Không phá hỏng (No failure)	Không phá hỏng (No failure)	TCVN 6149-1:2007 (ISO 1167-1:2006) TCVN 6149-2:2007 (ISO 1167-2:2006)	Đạt (pass)
2	Độ bền áp suất thủy tĩnh 165h (Resistance to hydrostatic pressure in 165h) - Nhiệt độ thử (Test temperature): 80°C - Ứng suất vòng (hoop stress): 5,4 MPa - Áp suất thử (Test pressure): 5,42 bar ¹	Không phá hỏng (No failure)	Không phá hỏng (No failure)	TCVN 6149-1:2007 (ISO 1167-1:2006) TCVN 6149-2:2007 (ISO 1167-2:2006)	Đạt (pass)

Ghi chú (Note): ¹Áp suất thử nghiệm được tính theo kích thước danh nghĩa của mẫu thử - theo TCVN 6149-1 (ISO 1167-1) (The test pressure calculation based on the nominal dimensions of the test piece - according to TCVN 6149-1 (ISO 1167-1))

Kết luận (Conclusion): Mẫu thử "Đạt" yêu cầu quy định trong QCVN 16:2023/BXD (The sample meet the requirement which is specified in QCVN 16:2023/BXD)

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2024
Cán bộ kiểm tra (Checked by): Lê Cao Chiến

Viện Vật Liệu Xây Dựng
VIBM
PHÓ VIỆN TRƯỞNG
Nguyễn Văn Huyền

Nguyễn Thị Tâm

VIBM
VIỆN VẬT LIỆU XÂY DỰNG - BỘ XÂY DỰNG
VIET NAM INSTITUTE FOR BUILDING MATERIALS - MINISTRY OF CONSTRUCTION
VILAS 003 - TRUNG TÂM THIẾT BỊ, MÔI TRƯỜNG & AN TOÀN LAO ĐỘNG
VILAS 003 - CENTRE FOR EQUIPMENT, ENVIRONMENT & LABOUR SAFETY
Địa chỉ (Address): 235 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
Điện thoại (Tel): (+84) 43.858.2217; Fax: (+84) 43.858.1112;
Website: http://vibm.vn/; E-mail: thietbinhchuong@vibm.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT
Số (No): 3333_NLXD-TBMT

1. Cơ quan gửi mẫu (Client): TRUNG TÂM CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP (QUACERT)
2. Đơn vị sản xuất (Manufacturer): CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NHỰA SUPER TRƯỜNG PHÁT
3. Loại mẫu (Kind of sample): Ống nhựa HDPE PE100 DN250x4,8mm - PN10
4. Kí hiệu mẫu (Code of sample): 23.22600, 23.22601, 23.22602, 23.22603, 23.22604, 23.22605 - Các nguyên tố niên phong
5. Số lượng (Quantities): 01
6. Số phiếu Trung tâm (Cen.No): 46-24/TBMT
7. Ngày nhận mẫu (Date of receipt): 02/04/2024

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
(TEST RESULT)

TT (No.)	Tính chất (Characteristic)	Mức yêu cầu (Requirement) QCVN 16:2023/BXD	Kết quả (Result)	Phương pháp thử (Testmethod)	Đánh giá (Evaluation)
1	Độ bền áp suất thủy tĩnh 100h (Resistance to hydrostatic pressure in 100h) - Nhiệt độ thử (Test temperature): 20°C - Ứng suất vòng (hoop stress): 12,4 MPa - Áp suất thử (Test pressure): 12,4 bar ¹	Không phá hỏng (No failure)	Không phá hỏng (No failure)	TCVN 6149-1:2007 (ISO 1167-1:2006) TCVN 6149-2:2007 (ISO 1167-2:2006)	Đạt (pass)
2	Độ bền áp suất thủy tĩnh 165h (Resistance to hydrostatic pressure in 165h) - Nhiệt độ thử (Test temperature): 80°C - Ứng suất vòng (hoop stress): 5,4 MPa - Áp suất thử (Test pressure): 5,42 bar ¹	Không phá hỏng (No failure)	Không phá hỏng (No failure)	TCVN 6149-1:2007 (ISO 1167-1:2006) TCVN 6149-2:2007 (ISO 1167-2:2006)	Đạt (pass)

Ghi chú (Note): ¹Áp suất thử nghiệm được tính theo kích thước danh nghĩa của mẫu thử - theo TCVN 6149-1 (ISO 1167-1) (The test pressure calculation based on the nominal dimensions of the test piece - according to TCVN 6149-1 (ISO 1167-1))

Kết luận (Conclusion): Mẫu thử "Đạt" yêu cầu quy định trong QCVN 16:2023/BXD (The sample meet the requirement which is specified in QCVN 16:2023/BXD)

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2024
Cán bộ kiểm tra (Checked by): Lê Cao Chiến

Viện Vật Liệu Xây Dựng
VIBM
PHÓ VIỆN TRƯỞNG
Nguyễn Văn Huyền

Nguyễn Thị Tâm

VIBM
VIỆN VẬT LIỆU XÂY DỰNG - BỘ XÂY DỰNG
VIET NAM INSTITUTE FOR BUILDING MATERIALS - MINISTRY OF CONSTRUCTION
VILAS 003 - TRUNG TÂM THIẾT BỊ, MÔI TRƯỜNG & AN TOÀN LAO ĐỘNG
VILAS 003 - CENTRE FOR EQUIPMENT, ENVIRONMENT & LABOUR SAFETY
Địa chỉ (Address): 235 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
Điện thoại (Tel): (+84) 43.858.2217; Fax: (+84) 43.858.1112;
Website: http://vibm.vn/; E-mail: thietbinhchuong@vibm.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT
Số (No): 3333_NLXD-TBMT

1. Cơ quan gửi mẫu (Client): TRUNG TÂM CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP (QUACERT)
2. Đơn vị sản xuất (Manufacturer): CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NHỰA SUPER TRƯỜNG PHÁT
3. Loại mẫu (Kind of sample): Ống nhựa HDPE PE100 DN250x4,8mm - PN10
4. Kí hiệu mẫu (Code of sample): 23.22600, 23.22601, 23.22602, 23.22603, 23.22604, 23.22605 - Các nguyên tố niên phong
5. Số lượng (Quantities): 01
6. Số phiếu Trung tâm (Cen.No): 46-24/TBMT
7. Ngày nhận mẫu (Date of receipt): 02/04/2024

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
(TEST RESULT)

TT (No.)	Tính chất (Characteristic)	Mức yêu cầu (Requirement) QCVN 16:2023/BXD	Kết quả (Result)	Phương pháp thử (Testmethod)	Đánh giá (Evaluation)
1	Độ bền áp suất thủy tĩnh 100h (Resistance to hydrostatic pressure in 100h) - Nhiệt độ thử (Test temperature): 20°C - Ứng suất vòng (hoop stress): 12,4 MPa - Áp suất thử (Test pressure): 12,4 bar ¹	Không phá hỏng (No failure)	Không phá hỏng (No failure)	TCVN 6149-1:2007 (ISO 1167-1:2006) TCVN 6149-2:2007 (ISO 1167-2:2006)	Đạt (pass)
2	Độ bền áp suất thủy tĩnh 165h (Resistance to hydrostatic pressure in 165h) - Nhiệt độ thử (Test temperature): 80°C - Ứng suất vòng (hoop stress): 5,4 MPa - Áp suất thử (Test pressure): 5,42 bar ¹	Không phá hỏng (No failure)	Không phá hỏng (No failure)	TCVN 6149-1:2007 (ISO 1167-1:2006) TCVN 6149-2:2007 (ISO 1167-2:2006)	Đạt (pass)

Ghi chú (Note): ¹Áp suất thử nghiệm được tính theo kích thước danh nghĩa của mẫu thử - theo TCVN 6149-1 (ISO 1167-1) (The test pressure calculation based on the nominal dimensions of the test piece - according to TCVN 6149-1 (ISO 1167-1))

Kết luận (Conclusion): Mẫu thử "Đạt" yêu cầu quy định trong QCVN 16:2023/BXD (The sample meet the requirement which is specified in QCVN 16:2023/BXD)

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2024
Cán bộ kiểm tra (Checked by): Lê Cao Chiến

Viện Vật Liệu Xây Dựng
VIBM
PHÓ VIỆN TRƯỞNG
Nguyễn Văn Huyền

Nguyễn Thị Tâm

Quest 1
PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT
Số (No): 3333_NLXD-TBMT

1. Cơ quan gửi mẫu (Client): TRUNG TÂM CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP (QUACERT)
2. Đơn vị sản xuất (Manufacturer): CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NHỰA SUPER TRƯỜNG PHÁT
3. Loại mẫu (Kind of sample): Ống nhựa HDPE PE100 DN250x4,8mm - PN10
4. Kí hiệu mẫu (Code of sample): 23.22600, 23.22601, 23.22602, 23.22603, 23.22604, 23.22605 - Các nguyên tố niên phong
5. Số lượng (Quantities): 01
6. Số phiếu Trung tâm (Cen.No): 46-24/TBMT
7. Ngày nhận mẫu (Date of receipt): 02/04/2024

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
(TEST RESULT)

TT (No.)	Tính chất (Characteristic)	Mức yêu cầu (Requirement) QCVN 16:2023/BXD	Kết quả (Result)	Phương pháp thử (Testmethod)	Đánh giá (Evaluation)
1	Độ bền áp suất thủy tĩnh 100h (Resistance to hydrostatic pressure in 100h) - Nhiệt độ thử (Test temperature): 20°C - Ứng suất vòng (hoop stress): 12,4 MPa - Áp suất thử (Test pressure): 12,4 bar ¹	Không phá hỏng (No failure)	Không phá hỏng (No failure)	TCVN 6149-1:2007 (ISO 1167-1:2006) TCVN 6149-2:2007 (ISO 1167-2:2006)	Đạt (pass)
2	Độ bền áp suất thủy tĩnh 165h (Resistance to hydrostatic pressure in 165h) - Nhiệt độ thử (Test temperature): 80°C - Ứng suất vòng (hoop stress): 5,4 MPa - Áp suất thử (Test pressure): 5,42 bar ¹	Không phá hỏng (No failure)	Không phá hỏng (No failure)	TCVN 6149-1:2007 (ISO 1167-1:2006) TCVN 6149-2:2007 (ISO 1167-2:2006)	Đạt (pass)

Ghi chú (Note): ¹Áp suất thử nghiệm được tính theo kích thước danh nghĩa của mẫu thử - theo TCVN 6149-1 (ISO 1167-1) (The test pressure calculation based on the nominal dimensions of the test piece - according to TCVN 6149-1 (ISO 1167-1))

Kết luận (Conclusion): Mẫu thử "Đạt" yêu cầu quy định trong QCVN 16:2023/BXD (The sample meet the requirement which is specified in QCVN 16:2023/BXD)

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2024
Cán bộ kiểm tra (Checked by): Lê Cao Chiến

Viện Vật Liệu Xây Dựng
VIBM
PHÓ VIỆN TRƯỞNG
Nguyễn Văn Huyền

Nguyễn Thị Tâm



Văn bản

Tiêu chuẩn cơ sở

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NHỰA SUPER TRƯỜNG PHÁT
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 60 / 2023/QĐ-TCCS Hà Nội, ngày 25 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành tiêu chuẩn cơ sở.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NHỰA SUPER TRƯỜNG PHÁT

- Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;
- Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;
- Căn cứ Thông tư Số: 11/2021/TT-KHCN Quy định chi tiết xây dựng và áp dụng Tiêu chuẩn;
- Căn cứ vào nhu cầu sản xuất và phát triển các cơ sở nuôi cá trên biển;
- Xét đề nghị của Giám đốc Khối quản trị vận hành kỹ thuật và sản xuất;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Về việc ban hành tiêu chuẩn cơ sở:
- Tiêu chuẩn cơ sở: **LỒNG NHỰA HDPE NUÔI TRỒNG THỦY SẢN - YÊU CẦU KỸ THUẬT.**
- Ký hiệu: **TCCS 01: 2023/STPGroup.**

Áp dụng cho việc thiết kế, gia công, lắp ráp, lắp đặt, vận hành các loại lồng nhựa HDPE nuôi trồng thủy sản.

Điều 2: Các phòng ban có liên quan của Công ty Cổ phần Tập đoàn nhựa Super Trường Phát chịu trách nhiệm thực hiện và phổ biến, hướng dẫn các Đơn vị thành viên trong Công ty thi hành quyết định này.

Điều 3: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:
- Như điều 2;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT
Phạm Quốc Chính

PHỤ LỤC 1
LỒNG NHỰA HDPE NUÔI TRỒNG THỦY SẢN - YÊU CẦU KỸ THUẬT.

MỤC LỤC

1. Mục đích và phạm vi áp dụng

2. Thuật ngữ và định nghĩa

3. Yêu cầu kỹ thuật

4. Phương pháp thử nghiệm

5. Quy định về an toàn

6. Ghi chú

PHỤ LỤC 1
LỒNG NHỰA HDPE NUÔI TRỒNG THỦY SẢN - YÊU CẦU KỸ THUẬT.

MỤC LỤC

1. Mục đích và phạm vi áp dụng

2. Thuật ngữ và định nghĩa

3. Yêu cầu kỹ thuật

4. Phương pháp thử nghiệm

5. Quy định về an toàn

6. Ghi chú

PHỤ LỤC 2
HỆ THỐNG NƯỚC

1. Sơ đồ hệ thống nước

PHỤ LỤC 4
QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ LẮP RÁP VÀ BÀN CÔNG LỒNG NHỰA HDPE.

MỤC LỤC

1. Mục đích và phạm vi áp dụng

2. Thuật ngữ và định nghĩa

3. Yêu cầu kỹ thuật

4. Phương pháp thử nghiệm

5. Quy định về an toàn

6. Ghi chú

TIÊU CHUẨN CƠ SỞ
"LỒNG NHỰA HDPE NUÔI TRỒNG THỦY SẢN - YÊU CẦU KỸ THUẬT"

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NHỰA SUPER TRƯỜNG PHÁT

Địa chỉ: Số T151, Lô đất H4, Khu đấu giá 31ha, Thị trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Tp. Hà Nội

TIÊU CHUẨN CƠ SỞ
TCCS 01: 2023/STPGroup

LỒNG NHỰA HDPE NUÔI TRỒNG THỦY SẢN - CÁC YÊU CẦU KỸ THUẬT.

Hà Nội, ngày 25 tháng 05 năm 2023

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT
Phạm Quốc Chính



TOP 10

DOANH NGHIỆP FINALISTS

SÁNG KIẾN ESG VIỆT NAM

INITIATIVE 2024



“STP Group – Hạ tầng nhựa xanh bền vững – Hành động trách nhiệm vì một nền nông nghiệp xanh Việt Nam”

-Triết lý ESG của STP Group-



STP GROUP

STP Group tự hào khi chính thức lọt vào Top 10 doanh nghiệp tham gia vòng chung kết Sáng kiến ESG Việt Nam 2024. Đây là sự kiện quan trọng tôn vinh những nỗ lực và sáng kiến vượt trội trong lĩnh vực Môi trường (Environmental), Xã hội (Social), và Quản trị doanh nghiệp (Governance) trong việc tác động đến cộng đồng, xã hội.

Với sự cam kết không ngừng nghỉ, STP Group đã góp phần xây dựng những giá trị bền vững, lan tỏa tinh thần trách nhiệm xã hội và tạo dựng tác động tích cực lên cộng đồng. Việc đạt được thành tựu này không chỉ khẳng định vị thế tiên phong của STP Group trong giải pháp nuôi trồng thủy sản từ vật liệu bền vững thân thiện với môi trường, mà còn tiếp thêm động lực để chúng tôi tiếp tục theo đuổi hành trình phát triển bền vững và bảo vệ môi trường.

Hành động 1: Dự án thu hồi ngư lưới cụ trên biển và rác nhựa biển – Tái chế tuần hoàn cho hoạt động sản xuất hạ tầng nhựa HDPE và rạn san hô nhân tạo.

Hành động 2: Dự án chuỗi rong sụn tại 3 tỉnh Bắc – Trung – Nam Việt Nam sử dụng vật liệu HDPE.

Hành động 3: Kiểm kê khí nhà kính tại các HDSX và đầu tư nuôi trồng thủy sản.

Hành động 1: Xây dựng cẩm nang, văn hóa “STPers chuyển đổi xanh ngọc”.

Hành động 2: Xây dựng các kế hoạch hướng nghiệp cho khối nhân sự STP và các bên liên quan thuộc nhóm lao động yếu thế trong xã hội.

Hành động 3: Mời chuyên gia tư vấn xây dựng kế hoạch: Nâng cao thu nhập, thúc đẩy giá trị mỗi giờ làm việc,...

Hành động 1: Thành lập ban ESG.

Hành động 2: Xây dựng chính sách “Phòng chống tham nhũng Xanh ngọc”.

Hành động 3: Mời chuyên gia tư vấn chiến lược cấp tập đo.



VIỆN CÔNG NGHỆ NUÔI TRỒNG THỦY SẢN STP

Được thành lập vào ngày 09/11/2022 với tầm nhìn đóng góp tích cực cho lĩnh vực nuôi trồng thủy sản của Việt Nam. Chức năng của Viện Công nghệ NTTS STP gồm:

- 0 Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ vật liệu, công nghệ và mô hình nuôi trồng thủy sản;
- 0 Dịch vụ KH&CN: Tư vấn, chuyển giao công nghệ, tham gia đào tạo, thông tin khoa học công nghệ, hợp tác quốc tế về công nghệ vật liệu, công nghệ và mô hình nuôi trồng thủy sản;
- 0 Sản xuất thử nghiệm các sản phẩm là kết quả của quá trình nghiên cứu.

- CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN:**
- ▶ TRỌNG TÂM NGHIÊN CỨU NUÔI TRỒNG THỦY SẢN.
 - ▶ PHÒNG LAB CHẤT LƯỢNG CAO.
 - ▶ HỢP TÁC CÙNG PHÁT TRIỂN.
 - ▶ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ.
 - ▶ ĐÀO TẠO HƯỚNG NGHIỆP.



Liên kết với các trường viện, học viện, phân viện trong khu vực về đào tạo nghề. Xây dựng STP Farm trở thành ngôi trường của thực hành gắn với thực tiễn thị trường lao động.



Lễ ký kết hợp tác giữa Trung tâm Khuyến nông Quốc gia Việt nam và STP Group (16/09/2022).



Lễ ký kết hợp tác giữa Viện Kinh tế Việt Nam và STP Group.



Lễ ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác giữa Viện Nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản 1 và STP Group (19/10/2023).



Lễ ký kết hợp tác giữa Đại học Khoa học Ứng dụng Osfalia và STP Group (04/03/2023).



Lễ ký kết hợp tác giữa Học viện Nông nghiệp Việt Nam và STP Group (11/10/2023).



STP VÀ CƠ HỘI 'TOÀN CẦU HÓA'

Toàn cầu hóa là ước mơ của STP ở hiện tại và tương lai. Không chỉ tại các nước trong khu vực Đông Nam Á, STP còn "vươn mình" ra các nước châu Á và châu Âu. Ước mơ đó đang dần trở thành hiện thực khi Tổng Giám Đốc (TGD) Nguyễn Thị Hải Bình đã có chuyến công tác quan trọng tại nhiều nước trên thế giới.

Có thể nói, đây là bước tiến đầy hứa hẹn, mở ra tiềm năng mới cho công ty. Qua những chuyến công tác này, thương hiệu STP đã đến gần hơn với bạn bè quốc tế.

Trong các chuyến đi, TGD Hải Bình đã có buổi làm việc với nhiều đối tác về lĩnh vực hạ tầng và nuôi trồng thủy sản. Điều đó mở ra cơ hội của STP với thị trường quốc tế. Thông qua đó, STP cũng dần khẳng định được vị thế của mình trong lĩnh vực hạ tầng và nuôi trồng thủy sản trên toàn cầu.



BOD làm việc với đối tác tại Bologna, Italia.



BOD làm việc và thăm quan hội chợ NTTS tại Đài Loan.



BOD làm việc với đối tác Na Uy về nuôi biển công nghệ hiện đại.



Hoạt động Tập đoàn

HOẠT ĐỘNG NỘI BỘ, CÔNG ĐOÀN

- Hoạt động lễ chùa đầu năm;
- Hoạt động nghỉ hè hàng năm;
- Các chương trình vui chơi, giải trí, nghỉ dưỡng tri ân CBNV ngày thành lập Tập đoàn;
- Hoạt động tổng kết và tri ân CBNV cuối năm.



Lễ tổng kết năm 2021
Năm của Tiên phong và Bứt phá.



Du lịch hè Phú Quốc.



Chụp ảnh kỷ niệm nhân dịp sinh nhật Tập đoàn.



Gala Dinner chúc mừng ngày thành lập.



Giải Olympics tại Hà Nội.





Hoạt động Tập đoàn

HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI THIỆN NGUYỆN

- Hoạt động ủng hộ và tài trợ các chương trình về môi trường.
- Hoạt động thiện nguyện hàng năm.
- Hoạt động tặng sản phẩm các địa phương.
- Hoạt động thiện nguyện chia sẻ gắn (Hà Nội).





GIẢI THƯỞNG & LỜI KẾT



THƯỞNG HIỆU CẠNH TRANH 2021



TOP 10 THƯƠNG HIỆU XANH TRONG CMCN 4.0



TRUNG ƯƠNG HỘI NGHỀ CÁ VIỆT NAM
BẰNG KHEN CÁ NHÂN XUẤT SẮC



CHỨNG NHẬN NHÀ TÀI TRỢ

Thank you!



SẢN PHẨM CHẤT LƯỢNG TỐT 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN STP

Địa chỉ: Số T151, lô đất H4, Khu đấu giá 31ha, Thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, Hà Nội.
Điện thoại: 19000246
Email: Info@stpgroup.com.vn
Website: stpgroup.com.vn

Nhà máy Hưng Yên: Phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.
Nhà máy Thái Bình: Thôn Phú Ốc, xã Thái Hưng, huyện Hưng Hà, Thái Bình.
Nhà máy Quảng Ngãi: Thôn An Kỳ, xã Tịnh Kỳ, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.



Khởi điểm vững chắc, Nền tảng vững bền